

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BÁT XÁT
TRƯỜNG PTDTBT THCS DỀN THÀNH

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Dền Thành, ngày 26 tháng 9 năm 2024

PHÒNG GD&ĐT BÁT XÁT
TRƯỜNG PTBTBT THCS
DỀN THÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-THCS.DT

Dền Thàng, ngày 26 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Phần I

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

1. Công tác chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường:
- + Triển khai và phân công cán bộ quản lý, giáo viên tham gia nghiên cứu, rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục đảm bảo đúng quy định.
- + Kế hoạch giáo dục nhà trường được Hội đồng trường thẩm định, đánh giá, nhất trí trình thủ trưởng đơn vị ký ban hành (có biên bản học cụ thể)
- + Hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số: 146/QĐ-THCS.DT ngày 27 tháng 8 năm 2024, quyết định về việc ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 (có các phụ lục 1,2,3 kèm theo).
- Về số lượng: Quy mô trường lớp gồm 11 lớp. Cụ thể:

TT	Lớp	Đầu năm	Cuối năm	HSBT duyệt	Cộng khối	Ghi chú
1	6A	32	32	18	96	
2	6B	32	32	18		
3	6C	32	32	24		
4	7A	32	32	26	95	
5	7B	32	32	24		
6	7C	31	31	23		
7	8A	36	36	27	106	01 HS bỏ học; 01 HS chuyển đến
8	8B	35	35	31		
9	8C	35	35	24		
10	9A	47	46	36	89	01 HS bỏ đi khỏi địa phương
11	9B	45	43	37		01 HS bỏ đi khỏi địa phương; 01 HS bỏ học
	Cộng	389	386	292	386	Giảm 3 học sinh so với kế hoạch đầu năm; tăng 01 học sinh so với kết quả năm cuối năm học 2022-2023.

- Công tác tuyển sinh đầu cấp: Tổng số học sinh lớp 5: 98 HS, tuyển sinh 96 HS (02 HS học trường PTDTNT THCS&THPT Bát Xát)

- Về chất lượng:

+ Học tập/Học lực:

Lớp		Học sinh	Học tập (Số lượng)				Học tập (%)			
			Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Cộng 6,7,8	Chỉ tiêu	296	10	67	211	8	3,4	22,6	71,3	2,7
	Thực hiện	297	12	86	196	3	4,0	29,0	66,0	1,0
	Đánh giá	+1	+2	+19	-15	-5	+0,6	+6,4	-5,3	-1,7

Lớp		Học sinh	Học lực (Số lượng)					Học lực (%)				
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Giỏi	Khá	T.bình	Yếu	Kém
Cộng khối 9	Chỉ tiêu	89	3	24	61	1	0	3,4	26,9	68,5	1,1	0
	Thực hiện	89	3	32	54	0	0	3,4	35,9	60,7	0	0
	Đánh giá	0	0	+8	-7	-1	0	0	+9	-7,8	-1,1	0

+ Rèn luyện/Hạnh kiểm:

Lớp		Học sinh	Rèn luyện (Số lượng)				Rèn luyện (%)			
			Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Cộng 6,7,8	Chỉ tiêu	296	251	37	8	0	84,8	12,5	2,7	0
	Thực hiện	297	255	36	3	3	85,9	12,1	1,0	1,0
	Đánh giá	+1	+4	-1	-5	+3	+1,1	-0,4	-1,7	+1,0

Lớp		Học sinh	Hạnh kiểm (Số lượng)					Hạnh kiểm (%)				
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém
Cộng khối 9	Chỉ tiêu	89	79	7	3	0	0	88,8	7,8	3,4	0	0
	Thực hiện	89	79	9	1	0	0	88,8	10,1	1,1	0	0
	Đánh giá	0	0	+2	-2	0	0	0	+2,3	-2,3	0	0

- Danh hiệu thi đua:

+ Học sinh Xuất sắc: 0

+ Học sinh Giỏi: 15 HS, vượt 2 HS so với chỉ tiêu

+ Học sinh Tiên tiến: 32 HS, vượt 8 HS so với chỉ tiêu

- Tỷ lệ chuyển lớp: 383/386 đạt 99,2%; Lưu ban: 3 HS

- Tổng số học sinh hoàn thành chương trình lớp 9: 89 học sinh; Đủ điều kiện dự xét tốt nghiệp: 87 học sinh (02 học sinh không đủ điều kiện dự xét do quá 21 tuổi); Được công nhận tốt nghiệp: 87 học sinh (01 học sinh ốm chết trong hè).

Tỷ lệ phân luồng sau tốt nghiệp THCS: 76/86 đạt 88,4%, trong đó:

+ Nội trú trung ương: 01 học sinh

+ PTDTNT THCS&THPT Bất Xát: 4 học sinh

+ THPT số 1 Bất Xát: 11 học sinh

- + THCS&THPT Bát Xát: 42 học sinh
- + Trung tâm GDNN-GDTX huyện Bát Xát: 17 học sinh
- + Cao đẳng Lào Cai: 01 học sinh.
- Tham gia thi học sinh giỏi các cấp:
 - + Cấp trường: Đạt 21 giải, trong đó: 2 giải Nhì (Sử 9: 1; GDCD 8: 1); 8 giải Ba (Sinh 9: 3; GDCD 9: 1; Sử 8: 1, Địa 8: 1; Hóa 8: 2); 11 giải Khuyến khích (Sinh 9: 1; GDCD 9: 3; Sử 9: 1; Sử 8: 1; Địa 8: 1; GDCD 8: 1; Sinh 8: 3)
 - + Cấp huyện: Đạt 09 giải, trong đó: 1 giải Nhất (Sinh 8); 1 giải Nhì (Địa 8); 3 giải Ba (Sinh 9, Sinh 8, Địa 8); 4 giải Khuyến khích (Sinh 9: 2; Sinh 8: 1; GDCD 9: 1).
- Tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật: Đạt 02 giải cấp trường
- Tham gia cuộc thi sáng tạo thành thiếu niên cấp huyện đạt 01 giải nhì
- Tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp:
 - + Cấp trường: Đạt 7/8 giáo viên tham gia
 - + Cấp huyện: Đạt 2/2 giáo viên tham gia.
- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8 và chương trình hiện hành đối với lớp 9 đảm bảo theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 9, đào tạo đội ngũ, xây dựng kế hoạch giáo dục, đồ dùng dạy học, đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá học sinh,... đáp ứng được yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực học sinh.

2. Công tác quản lý sử dụng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ:

* Tổng toàn trường có 28 CBQL, GV, NV (trong đó CBQL 03, Giáo viên 22, nhân viên 03).

Công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo CT GDPT mới 2018 được quan tâm. 100% CBQL, GV, NV đảm bảo chuẩn chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT. 100% CB, GV có chuyên môn từ khá trở lên, có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tỷ lệ đảng viên: $22/28 = 78,6\%$.

*** Chất lượng CBQL, GV, NV:**

Xếp loại chuyên môn: Tổng số giáo viên: 22, trong đó xếp loại giỏi: 20; xếp loại Khá: 03; Xếp loại TB: 0.

Xếp loại theo chuẩn: Tổng số CBQL, GV: 25 (CBQL: 03, GV: 22), trong đó xếp loại Tốt: CBQL: 03 (HT: 01, PHT: 02), GV: 10; Khá: 12 GV THCS.

Kết quả bồi dưỡng thường xuyên: Tổng số CBQL, GV, NV: 28 (CBQL: 03, GV: 22; NV: 03), trong đó hoàn thành: 28.

Xếp loại chất lượng viên chức:

+ Đề xuất xếp loại viên chức đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Tổng số CBQL 03 đồng chí; HTTNV: 03 đồng chí.

+ Xếp loại đối với giáo viên: Tổng số giáo viên 22, trong đó HTXSNV: 04, HTTNV: 18, Hoàn thành nhiệm vụ: 0

+ Xếp loại đối với nhân viên: Tổng số 03, trong đó HTTNV: 03

Tập thể nhà trường đạt tập thể Lao động tiên tiến.

3. Công tác quản lý, sử dụng, phát triển cơ sở vật chất, quản lý tài sản tài chính:

Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu về dạy và học, tổ chức quản lý và sinh hoạt cho học sinh bán trú tại trường, nhà trường đã được UBND huyện triển khai và đang trong quá trình xây dựng nhà Bán trú 5 tầng gồm 20 phòng ở cho học sinh bán trú, bếp, kho bếp theo quyết định của UBND tỉnh Lào Cai. Dự kiến cơ sở vật chất sau khi được xây dựng đảm bảo chuẩn tối thiểu theo thông tư 13 của bộ GD&ĐT.

100% các lớp học có máy chiếu hoặc tivi phục vụ giảng dạy; có kết nối mạng toàn trường.

Quản lý và sử dụng tài sản, thiết bị theo quy định; có KH sửa chữa và bổ sung hàng năm với tài sản và các trang thiết bị của nhà trường, ưu tiên đề nghị trang sắm thiết bị lớp 9, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học; quản lý hành chính.

4.1. Kiểm tra nội bộ trường học:

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ra Quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ của đơn vị gồm 9 thành viên và đầy đủ các thành phần theo hướng dẫn. Xây dựng quy chế làm việc của Ban kiểm tra nội bộ triển khai tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024 của cấp trên.

- Công tác kiểm tra nội bộ được triển khai thực hiện hàng tháng theo kế hoạch, đúng quy trình, hồ sơ kiểm tra được lưu giữ đầy đủ, khoa học. Trong năm học Ban kiểm tra nội bộ đã tổ chức được 17 cuộc kiểm tra cụ thể như sau:

+ Kiểm hoạt động sư phạm nhà giáo: Tổng số 8/22 giáo viên (=36,4%), đạt chỉ tiêu so với kế hoạch : Trong đó

Giờ dạy giỏi: 8/8 tiết

Hồ sơ : 8/8 xếp loại A

+ 03 cuộc kiểm tra về công tác chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung: quản lý sử dụng CSVN, sử dụng đội ngũ; Thực hiện quy chế dân chủ tại nhà trường; Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, tuyên truyền giáo dục pháp luật.

+ 01 cuộc kiểm tra các hoạt động bán trú

+ 01 cuộc kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn

+ 02 cuộc kiểm tra về việc ra đề, chấm chữa bài học sinh

- + 01 cuộc kiểm tra về ông tác phân luồng, ôn thi THPT
- + 01 cuộc kiểm tra về việc dạy học ngoại ngữ, tin học và stem

Qua kiểm tra đã phát hiện và chỉ đạo các cá nhân, đoàn thể điều chỉnh khắc phục các tồn tại kịp thời.

- Triển khai các cuộc kiểm tra: Số cuộc kiểm tra trong năm học 2023-2024 là 05 cuộc; số người được kiểm tra: 01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng, 5 nhà giáo, 02 TCM, 01 kế toán ; số tổ chức được kiểm tra: 02. Không phát hiện sai phạm trong quá trình kiểm tra.

4.2. Quản lý hành chính:

Công tác quản lý, chỉ đạo: Nhà trường đã xây dựng ban hành kế hoạch số 05/KH-THCS.DT ngày 27 tháng 9 năm 2023 Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024 , thành lập ban kiểm tra nội bộ theo quyết định số 07/QĐ-THCS.DT ngày 27 tháng 9 năm 2023 gồm 09 thành viên Đ/c Từ Viết Bình - HT làm trưởng Ban, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Ban hành Quy chế chuyên môn; nội quy cơ quan; phân công nhiệm vụ; Ban hành quy chế đánh giá xếp loại công tác bán trú; Ban hành quy chế đánh giá xếp loại hồ sơ..

Xây dựng quy chế phối hợp với Công đoàn thực hiện quy chế dân chủ cơ quan; xây dựng các kế hoạch cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng lãng phí....

Thực hiện rà soát, kiểm tra quy trình ban hành văn bản, lưu trữ hồ sơ theo quy định của Luật lưu trữ. hướng dẫn thể thức văn bản theo thông tư 01/2011/TT-BNV, quản lý công văn đi, công văn đến.

Thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, xây dựng phong cách, thái độ ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính đối với nhân dân.

Cập nhật kịp thời những văn bản chỉ đạo của cấp trên; thực hiện đúng theo Điều lệ trường phổ thông có nhiều cấp học. Tiếp tục đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hội họp, giảm thiểu các cuộc họp không cần thiết; báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để xin ý kiến chỉ đạo khi có vấn đề khó khăn. Niêm yết công khai thời gian, thủ tục, quy trình tiếp dân và số điện thoại của Hiệu trưởng ở bảng thông báo của nhà trường, đăng tải lên Website, phổ biến trong phiên họp Ban đại diện phụ huynh toàn trường và toàn thể CMHS các lớp để CMHS, nhân dân thuận tiện liên hệ. Thực hiện tốt cải cách hành chính công, từng bước hiện đại hóa nền hành chính

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường: Thực hiện số hóa trong toàn bộ hồ sơ, sổ sách, quy trình của nhà trường. Sử dụng phần mềm ứng dụng CNTT trong hội họp, tập

huấn, dạy học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường. Nâng cao chất lượng dạy học môn tin học; Xây dựng trang thông tin riêng của nhà trường, tiếp tục sử dụng các loại hồ sơ điện tử đảm bảo chính xác, đồng bộ, an toàn hiệu quả; Phát huy hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học,...

5. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh và các cơ quan đoàn thể:

Thực hiện tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh theo kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2023-2024.

Phối hợp với Công đoàn nhà trường vận động tổ chức các phong trào, thực hiện các chủ trương chính sách, pháp luật nghị quyết, thực hiện công tác chuyên môn; kiểm tra giám sát, thực hiện các chế độ chính sách, xây dựng kế hoạch, ...

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể tại địa phương, các tổ chức, cá nhân, cha mẹ học sinh trong việc huy động duy trì số lượng, chuyên cần hàng ngày, phân luồng học sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trong việc thực hiện các chế độ chính sách dành cho học sinh ở bán trú tại trường (chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý học sinh tại trường).

6. Công tác thi đua, khen thưởng.

Được quan tâm triển khai, tạo được phong trào thi đua trong học sinh và đội ngũ thực hiện các nhiệm vụ năm học; Cơ bản công tác thi đua, khen thưởng đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch thi đua khen thưởng năm học.

7. Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật.

Chất lượng phân luồng sau TN THCS đi học THPT đạt 88,5%

Thi HSG các lớp 6,7,8,9 đạt 9 giải, thi ST TTNND đạt giải Nhì cấp huyện.

8. Đánh giá chung.

*** Điểm mạnh:**

Được sự chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường đã triển khai xây dựng kế hoạch và thực hiện bám sát kế hoạch về nhiệm vụ năm học của SGD&ĐT cũng như của PGD&ĐT, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Cơ sở vật chất, lớp học tiếp tục được chú trọng đầu tư theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa phục vụ cho học sinh bán trú.

Chất lượng hai mặt giáo dục được nâng lên; giáo dục dân tộc có nhiều chuyển biến, thực hiện tốt mô hình bán trú tự quản và hoạt động một ngày bán trú.

Công tác phân luồng đảm bảo chỉ tiêu giao, phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao chất lượng.

Đội ngũ được bổ sung, kiện toàn và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ được nâng và có trách nhiệm; căn bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ năm học.

Cán bộ quản lý nhà trường có năng lực chuyên môn, có tinh thần nhiệt huyết trong công việc, có sự đoàn kết, thống nhất cao trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Đa số Giáo viên, nhân viên trong nhà trường tâm huyết, có tinh thần đổi mới, sáng tạo quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ và xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ.

Tỷ lệ chuyên cần được duy trì bền vững thường xuyên từ 97% trở lên.

*** Điểm yếu:**

Đội ngũ chưa đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn, một số đồng chí chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và hạn chế nhất định về phương pháp.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu thốn(thiếu phòng học chức năng, thiếu phòng ở cho học sinh...)

Đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường mặc dù đã được nhà trường quan tâm đầu tư, trang sắm trong năm học 2023-2024 tuy nhiên vẫn còn thiếu và mới chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu để thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cũng còn khó khăn do đường truyền mạng Internet không ổn định một số thời điểm.

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh, học sinh về giáo dục còn hạn chế.

Còn ảnh hưởng nhiều về phong tục tập quán của địa phương, chất lượng giáo dục đầu vào còn hạn chế.

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học lên THPT, học nghề còn nhiều khó khăn và chưa mang tính bền vững. Một bộ phận Nhân dân (*Phụ huynh học sinh*) còn chưa thực sự ủng hộ cho công tác giáo dục, còn trông chờ vào chế độ của nhà nước, không muốn cho con đi học.

Diện tích đất còn chật hẹp, thiếu sân chơi, bãi tập cho học sinh.

*** Nguyên nhân điểm mạnh, điểm yếu trong thực hiện nhiệm vụ năm học.**

*** Điểm mạnh:** Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, tương đối đồng đều về chuyên môn. Chất lượng giáo dục có sự chuyển biến.

*** Điểm yếu:**

Một số giáo viên còn chưa tích cực tự bồi dưỡng, còn hạn chế nhất định về phương pháp.

Tư duy đổi mới, năng lực thực hiện nhiệm vụ, việc cọ sát tiếp xúc nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ còn hạn chế.

Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp, nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh còn hạn chế, điều kiện kinh tế khó khăn chưa quan tâm đến học tập của con.

*** Cơ hội:**

Được các cấp các ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội quan tâm, hỗ trợ.

Các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và các điều kiện phục vụ học sinh bán trú dần được quan tâm và đảm bảo tốt cho việc học tập.

*** Thách thức:**

Chất lượng tuyển sinh đầu cấp, kỹ năng của học sinh còn nhiều hạn chế, chất lượng mũi nhọn còn hạn chế.

Là trường thuộc xã đặc biệt khó khăn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao trên 50%, ảnh hưởng của phong tục tập quán của địa phương.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

Cơ sở vật chất thiếu thốn, diện tích đất hạn hẹp khó khăn trong việc bố trí xây dựng, quy hoạch, xây dựng cảnh quan.

*** Bài học kinh nghiệm về tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học :**

Tiếp tục tuyên truyền đến cán bộ, nhân dân địa phương nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác giáo dục, nắm chắc chủ trương đường lối của Đảng và nhà nước.

Làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương và phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục.

Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng hiệu quả hoạt động chuyên môn. Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng học sinh, tinh giản nội dung kiến thức, tăng tính thực hành trải nghiệm.

Kiểm soát tốt chất lượng chuyên môn, khảo sát nâng cao chất lượng thường xuyên chỉ đạo sát sao công tác bồi dưỡng học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh cuối cấp.

Làm tốt công tác khen thưởng đề động viên, phê bình kịp thời để khắc phục sửa chữa.

Kiểm soát tốt chất lượng chuyên môn, khảo sát nâng cao chất lượng thường xuyên chỉ đạo sát sao công tác bồi dưỡng học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh cuối cấp.

Tham mưu tích cực với chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình học sinh trong công tác chăm sóc nuôi dạy học sinh tại trường có học sinh bán trú; phối hợp duy trì số lượng học sinh đến lớp. Thực hiện tốt mô hình bán trú, mô hình trường học gắn với thực tiễn.

***Giải pháp khắc phục**

Tăng cường công tác tham mưu với Phòng GD&ĐT, với cấp ủy chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng nhà Bán trú 5 tầng cho học sinh nhà trường để đảm bảo chỗ ở cho học sinh.

Tu sửa cơ sở vật chất, trường lớp học, sửa bờ kè đá, hàng rào tôn, bếp ăn cho học sinh đảm bảo an toàn trường học.

Tăng cường và kiểm soát tốt chất lượng các hoạt động giáo dục đảm bảo các chỉ tiêu xây dựng lộ trình trường học đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng học sinh đại trà mang tính bền vững.

Rà soát, trang sắm bổ sung, phát động làm đồ dùng dạy học để đảm bảo cho việc tổ chức dạy và học của nhà trường.

Đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo của CBQL trong nhà trường. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tinh giản kiến thức, dạy học trọng tâm để nâng cao chất lượng học sinh.

Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số phù hợp với thực tế của nhà trường.

Tăng cường tham mưu công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Triển khai và thực hiện tinh thần “7 dám” trong công tác tham mưu và chỉ đạo.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát sát sao để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Phần II

Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

I. Cơ sở để xây dựng kế hoạch

1. Các văn bản chỉ đạo hướng dẫn

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GD&ĐT về Điều lệ trường Tiểu học.

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2020 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 30/2015/TT- BGDĐT ngày 11/2/2015 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số

30/2015/TT-BGDĐT ngày 11/12/2022 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 05/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2025 của Bộ GD&ĐT về các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc Bán trú; thông tư 03/2023/TT-BGDĐT ngày 6/2/2023 của Bộ GD&ĐT; văn bản số 05/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015.

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND, ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ công văn số 1588/SGD&ĐT-GDTrH ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT Lào Cai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025; công văn số 1739/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2024 của SGD&ĐT Lào Cai về việc xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 13/01/2024 của UBND huyện về việc thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai và Đề án số 04-ĐA/HU ngày 01/12/2020 của BCH Đảng bộ huyện năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 11/9/2024 của UBND huyện Bát Xát về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-PGD&ĐT ngày 13/9/2024 của Phòng GD&ĐT Bát Xát về Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 70/KH-PGD&ĐT ngày 18/9/2024 của Phòng GD&ĐT Bát Xát Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp Trung học cơ sở năm học 2024-2025

Căn cứ vào nghị quyết Hội đồng trường họp ngày 25/8/2024 của HĐ trường PTDTBT THCS Dền Thàng. Trường PTDTBT THCS Dền Thàng xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025 cụ thể như sau.

2. Các điều kiện của nhà trường:

2.1. Quy mô trường lớp, học sinh.

Toàn trường có 12 lớp = 406 học sinh.

Lớp14	Học sinh				Học sinh Bán trú	Hộ nghèo	Cận nghèo	Học sinh KT
	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc				
6A	36	22	36	22	26	14	13	
6B	36	14	36	14	27	19	14	
6C	38	16	38	16	31	16	14	
Khối 6	110	52	110	52	84	49	41	
7A	32	21	32	21	19	14	5	
7B	32	14	32	14	22	22	8	
7C	32	10	32	10	24	25	6	
Khối 7	96	45	96	45	65	61	19	
8A	31	16	31	16	23	20	4	

8B	33	12	33	12	27	17	7	
8C	31	13	31	13	23	11	11	
Khối 8	95	41	95	41	73	48	22	
9A	36	26	36	26	26	21	13	
9B	34	13	34	13	31	18	16	
9C	35	11	35	11	24	25	7	1
Khối 9	106	50	106	50	81	74	36	1
Tổng	406	188	406	188	303	222	118	1

2.2 Đội ngũ:

* Cán bộ quản lý.

T T	Chức vụ	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	TC LLCT	Ghi chú
1	Hiệu trưởng	1	0	0	Đại học sư phạm ngữ Văn	X	
2	Phó Hiệu trưởng	2	0	2	01Đại học sư phạm Toán, 01Đại học sư phạm Sinh	X	

* Giáo viên, nhân viên

TT		Chuyên ngành đào tạo	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	CĐ	ĐH	Sau ĐH
1	Giáo viên	Toán	4	4	3	3		4	
		Lý							
		Hóa	2	2	1	1		2	
		Sinh học	1		1			1	
		Ngữ Văn	5	4	5	4		5	
		Lịch Sử	1	1	1	1		1	
		Địa Lý	2					2	
		GDCD	1		1			1	
		Công nghệ							
		Mĩ thuật	1	1				1	
		Âm nhạc	1	1				1	
		Thể dục	2	1	1	1		2	
		Tin Học	1					1	
		Tiếng Anh	1	1	1	1		1	
.....									
Cộng			22	15	14	11		22	

* Nhân viên

TT		Chuyên ngành đào tạo	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	TC	CĐ,Đ H
1	Nhân	Thư viện	1		1			1

	viên	Văn thư - thủ quỹ	1	1			1	
		Kê toán	1	1				1
Cộng			3	2	1		2	1

3 Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

TT	Phòng, trang thiết bị	Số lượng	Kiên cố	Bán kiên cố	Ghi chú
1	Phòng học	12	12		
2	Phòng hiệu bộ	0	0		
3	Nhà vệ sinh	2	2		
4	Nhà tắm học sinh	1	1		
3	Phòng công vụ GV	8	8		
4	Phòng bán trú	16	16		
5	Bàn ghế học sinh	225			
6	Giường học sinh	86			
7	Thiết bị dạy học	4 bộ			
8	Máy chiếu	6			
9	Tivi	6			
10	Máy tính	20			
11	Bàn ghế học sinh	215 bộ			
12	Giường học sinh	85			

3. Bối cảnh của nhà trường:

a. Thuận lợi: Đội ngũ, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; có nhiều nhà giáo trẻ tâm huyết sáng tạo làm việc hiệu quả trách nhiệm; tập thể CBGVNV đoàn kết luôn khắc phục khó khăn;

b. Khó khăn: Thời tiết khắc nghiệt mùa đông; địa hình đồi núi bị chia cắt, các thôn bản nằm xa trung tâm. Sự quan tâm của cha mẹ cho con em chưa nhiều; Cơ sở vật chất thiếu thốn chật hẹp khu bán trú; công trình vệ sinh thiếu; Thiếu sân chơi bãi tập; Chất lượng về nghiệp vụ đội ngũ chưa cao; Thực hiện các nội dung theo CTGDPT mới 2018 gặp khó khăn (*đội ngũ thiếu GV tiếng Anh; Vật lý, KHTN, tài chính, chương trình...*)

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

(1). Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên nhà trường tập trung phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018. Tăng cường đổi mới phương thức giáo dục, đặc biệt tích cực ứng dụng công nghệ số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; củng cố và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ;

(2). Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng nâng cao năng lực quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

(3). Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của từng vị trí việc làm; tiếp tục thay đổi nhận thức, phát huy và nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường nền nếp, kỷ cương nhà trường; ; rà soát thực hiện chuẩn giáo dục vùng cao gắn với xây dựng trường Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020-2025, 2025-2030; Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Tiếp tục chú trọng thực hiện công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao chất lượng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS (tham mưu huy động học sinh sau tốt nghiệp THCS tiếp tục theo học THPT, học nghề). Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính, phát huy triệt để việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chỉ đạo các hoạt động của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục.

(4). Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm an toàn, an ninh trường học; xây dựng cảnh quan trường lớp, văn hóa trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn trường học

2. Mục tiêu cụ thể (kết quả theo từng lĩnh vực cụ thể)

2.1. Về duy trì tỉ lệ chuyên cần và số lượng

- Tỉ lệ chuyên cần duy trì ổn định tỉ lệ chuyên cần trung bình năm đạt trên 97% trở lên.

- Duy trì số lượng học sinh, học sinh bỏ học dưới 3% (năm học trước 04 học sinh đạt 1,03%)

2.2. Về chất lượng giáo dục:

- Kết quả đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh:

Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	TSHS	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
			Tốt	Khá	Đạt	CĐ	Tốt	Khá	Đạt	CĐ
6A	Lý Thị Vui	36	32	4	0	0	3	22	11	0
6B	Sý Thị Hiền	36	29	5	2	0	0	4	30	2

6C	Vàng Thị Lan	38	30	5	2	0	0	3	32	3
7A	Chín Văn Sinh	32	30	2	0	0	3	18	11	0
7B	Lê Bá Thanh	32	27	2	2	1	0	2	28	2
7C	Tần Lữ Mây	32	28	2	1	1	0	3	27	2
8A	Nguyễn Trọng Dương	31	29	4	0	0	3	20	8	0
8B	Đặng Thu Phương	33	29	4	0	0	1	4	26	2
8C	Quách Trung Kiên	31	25	4	1	0	0	2	27	2
9A	Hồ A Chữ	36	30	6	0	0	4	20	12	0
9B	Trần Thị Nụ	34	25	7	1	1	0	4	28	2
9C	Đặng Kim Quỳnh	35	18	14	3	0	0	4	30	1
Tổng		406	330	59	12	5	14	106	270	16

- Tỷ lệ chuyên lớp bao gồm cả sau thi lại và rèn luyện lại $403/406=99,3\%$ (năm học trước $383/386=99,2\%$)

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: $105/105=100\%$ (năm học trước $87/89=97,8\%$ do 2 HS quá 21 tuổi)

- Số học sinh thi lại lưu ban dưới 3% /năm học (năm học trước $3/386=0,7\%$).

- Công tác phân luồng hướng nghiệp:

+ Lớp 6,7,8 thực hiện phân luồng ngay đầu năm học tư vấn học sinh và định hướng học sinh học tập sau này (chỉ tiêu theo kế hoạch phân luồng và phải đảm bảo chỉ tiêu cao hơn lớp 9 được phân luồng)

+ Lớp 9 đạt ít nhất $88,6\%$ học sinh được phân luồng có nhu cầu học tiếp sau tốt nghiệp THCS ($68,6\%$ đăng kí đi học THPT; 20% học tại TTGDNN&GDTX, các trường khác...).

- Chỉ tiêu về ôn thi THPT như sau:

Môn	Tiêu chí	Năm học 2023-2024	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2024-2025
Toán	Phổ điểm	4,06	4,5
	Điểm cao nhất	6,5	7,0
	Điểm thấp nhất	1,0	1,5
	Số dưới 1 điểm	0	0
Văn	Phổ điểm	4,16	5,0
	Điểm cao nhất	6,25	7,5
	Điểm thấp nhất	2,0	2,25
	Số dưới 1 điểm	0	0

Anh	Phổ điểm	3,38	4,3
	Điểm cao nhất	5,2	5,5
	Điểm thấp nhất	1,9	2,0
	Số dưới 1 điểm	0	0
Phổ điểm trung bình ba môn		3,87	4,6
Đỗ nội trú tỉnh		0	1
Đỗ nội trú huyện		4	5
Đỗ THPT số 1		11	12

- Tỷ lệ tuyển sinh vào các lớp đầu cấp lớp 6 năm học 2025-2026 (có 98 học sinh học lớp 5 năm học 2024-2025): đạt 100% (trừ số HS đã thi đỗ vào trường nội trú huyện)

- Chất lượng mũi nhọn:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	HSG Cấp trường	25 giải (Lớp 9: 8 giải; Lớp 6,7,8: 17 giải)
2	HSG Cấp huyện	9 giải (Lớp 9: 3 giải; Lớp 6,7,8: 6 giải)
3	HSG Cấp tỉnh	Có học sinh tham gia cấp tỉnh
4	Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp huyện	Có 02 dự án tham gia, đạt 01 giải
5	Học sinh thi STTTNNĐ cấp huyện	01 dự án tham gia đạt giải.

- Phổ cập giáo dục: THCS mức độ 3; Tỷ lệ % thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS: 343/366 đạt 93,7%

- Giáo dục thường xuyên: Trung tâm học tập cộng đồng có cơ sở vật chất đảm bảo và hoạt động có hiệu quả. Duy trì, nâng cao hiệu quả của TTHTCĐ xã Dền Thàng; phổ cập xóa mù chữ mức độ 2; Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 23/6/2016 của UBND huyện Bát Xát về việc phát triển TTHTCĐ giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; thực hiện đảm bảo chỉ tiêu tại đề án số 04-ĐA/HU.

- Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật:

+ Thực hiện theo văn bản số 320/PGD&ĐT, ngày 6/9/2022 của Phòng GD&ĐT Bát Xát).

+ Danh sách học sinh khuyết tật dạy hòa nhập:

TT	Lớp	Họ và tên HS	Ngày, tháng năm sinh	Năm được xác nhận	Đặc điểm HS	Dạng khuyết tật
1	9C	Vừ A Giấy	20/11/2013	Phát sinh	Bị mù một bên mắt	Khuyết tật nhìn

- Kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng trường đạt chuẩn giáo dục vùng cao: Tự đánh giá cơ sở giáo dục Mức 1 theo thông tư Số: 18/2018/TT-BGDĐT

- Công tác khảo thí kiểm định: Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kỳ thi; 100% các đề kiểm tra được phê duyệt; Kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh theo Thông tư 22/BGD&ĐT.

- Rà soát các tiêu chí chuẩn Quốc gia gắn với thực hiện các tiêu chí của Chuẩn giáo dục vùng cao.

- Đảm bảo vệ sinh, an toàn, an ninh trường học:

- + Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025 theo *Thông tư số 18/2023/TT-BGD&ĐT ngày 26/10/2023 Thông tư Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*

- + Xây dựng phương án PCCC và phương án CHCN trình công an huyện phê duyệt theo văn bản Số: 1572/UBND-CAH *Bát Xát, ngày 17 tháng 10 năm 2022 V/v đảm bảo an toàn PCCC & CNCH tại các trường học trên địa bàn huyện*; Phối hợp với CAX giáo dục học sinh và triển khai làm căn cước công dân, giáo dục học sinh....

- + Thực hiện tốt công tác y tế trường học; 100% học sinh được theo dõi sức khỏe. 100% học sinh có thẻ bảo hiểm Y tế. Không để xảy ra bệnh dịch, mất an toàn vệ sinh thực phẩm; *Thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định về công tác y tế trường học”;*

- + Có bảo vệ thường xuyên; trang bị phòng bảo vệ; trang bị hệ thống camera giám sát; thực hiện công tác phòng chống cháy nổ....

- + Đảm bảo an toàn cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường. Nói không với các tệ nạn xã hội các biểu hiện mất đoàn kết, mất an ninh trật tự trong trường học.

- Văn nghệ, thể dục thể thao:

- + Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025;

- + Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ, tập luyện thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện; trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao; cấp trường, giao lưu cấp cụm về các môn TDTT, lựa chọn các môn thể thao mũi nhọn, tập luyện văn hóa- văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của HS.

- Công tác xây dựng mô hình trường học: Xây dựng mô hình trường học văn hóa gắn với cộng đồng (Đẩy mạnh trang trí lớp học; cảnh quan; văn nghệ; các hoạt động cộng đồng)

2.3. Công tác quản lý, sử dụng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ:

Quản lý sử dụng đội ngũ theo đúng vị trí việc làm; Hạng chức danh nghề nghiệp; năng lực sở trường; đảm bảo đúng theo các văn bản quy định hiện hành về quản lý viên chức, điều lệ trường học.

Kết quả xếp loại chuyên môn; kết quả xếp loại đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, CNTT; đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn, trên chuẩn; thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh; kết quả tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua, chuẩn bị đội ngũ thực hiện chương trình GDPT 2018, các chỉ tiêu khác; thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ; việc chấp hành pháp luật và thực hiện các quy định của đội ngũ...

Công tác bồi dưỡng và phát triển đội ngũ:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Bộ phận thực hiện
1	Tham gia xây dựng thực hiện chuyên đề cấp huyện	02 lần/năm;	Phòng GD&ĐT Bát Xát;
2	Tham gia xây dựng thực hiện chuyên đề cấp cụm	02 lần/năm;	Cụm chuyên môn
3	Thực hiện chuyên đề cấp trường	04 lần/năm (mỗi kì 2 lần)	Phó Hiệu trưởng phụ trách
4	Thực hiện chuyên đề cấp cấp tổ	01 lần/giáo viên/năm (Đối với các môn chỉ có 1 giáo viên/trường thì chỉ tổ chức chuyên đề cấp cụm, cấp huyện)	Tổ chuyên môn
5	Giáo dục STEM:	Xây dựng các mô hình có sức ảnh hưởng và có tác dụng thực tiễn gắn với mô hình trường học;	Tổ chuyên môn
6	Giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện	100% giáo viên đủ điều kiện tham gia giáo viên dạy giỏi cấp trường; ít nhất 10 GV tham gia GDG cấp huyện	Tổ chuyên môn
7	Cuộc thi khác GV tham gia	100% các cuộc vận động, phong trào thi đua trong đó phần đầu có ít nhất 1 cá nhân đạt thành tích trong các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học;	Tổ chuyên môn
8	Đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn, trên chuẩn:	Đồng chí giáo viên: Nguyễn Thị Hằng, Đặng Quốc Linh hoàn thiện Đại học.	Nhân viên theo học nâng cao trình độ chuyên môn
9	Kết nghĩa, giúp đỡ học hỏi chuyên môn với các trường trong huyện đặc biệt là cấp THPT trong việc		Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng

	nâng cao chất lượng ôn thi THPT;		
10	Thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ; việc chấp hành pháp luật và thực hiện các quy định của đội ngũ...		Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng

2.4. Công tác quản lý, sử dụng, phát triển cơ sở vật chất, tài chính, trang thiết bị dạy học:

Tập trung tham mưu các cấp mở rộng quỹ đất, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo đáp ứng theo thông tư 13/TT-BGD&ĐT và thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới;

Trang sắm thiết bị dạy học tối thiểu đối với các khối lớp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cấp phòng tin, sửa chữa máy tính thiết bị tin học, lắp đặt nâng cấp đường truyền mạng internet, sửa chữa mua sắm bổ sung thiết bị văn phòng phục vụ dạy học;

Sửa chữa lắp đặt thêm hệ thống Camera giám sát khu vực Bán trú, khu vực hành lang và sân trường; sửa chữa cơ sở vật chất Bán trú.

Tham mưu đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà Bán trú 5 tầng cho học sinh để đảm bảo đủ chỗ ăn, ở và đảm bảo an ninh, an toàn trường học cho học sinh.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 tổ chức lấy ý kiến của tập thể trước khi thực hiện.

2.5. Công tác quản lý hành chính:

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường: Thực hiện số hóa trong toàn bộ hồ sơ, sổ sách, quy trình của nhà trường. Sử dụng phần mềm ứng dụng CNTT trong hội họp, tập huấn, dạy học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường. Nâng cao chất lượng dạy học môn tin học; Xây dựng trang thông tin riêng của nhà trường, tiếp tục sử dụng các loại hồ sơ điện tử đảm bảo chính xác, đồng bộ, an toàn hiệu quả; Phát huy hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học,...

Ban hành Quy chế chuyên môn; nội quy cơ quan; phân công nhiệm vụ; Ban hành quy chế đánh giá xếp loại hồ sơ...

Xây dựng quy chế phối hợp với Công đoàn thực hiện quy chế dân chủ cơ quan; xây dựng các kế hoạch cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng lãng phí....

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra nội bộ trường học, kiểm tra nhà giáo và các mảng công tác mỗi mảng công tác được kiểm tra 2 lần/ năm học như: Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm nhà giáo: Kiểm tra chuyên đề giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh của 100% cán bộ quản lý giáo viên; Kiểm tra

công tác chủ nhiệm lớp; Kiểm tra hoạt động của các tổ chức đoàn thể; Kiểm tra công tác bán trú; Kiểm tra hoạt động các tổ khối chuyên môn; Kiểm tra công tác thư viện, ý tế; Kiểm tra tài chính, sử dụng tài sản;... Ngoài ra kiểm tra đột xuất các hoạt động trong nhà trường theo tình hình thực tế.

2.6. Các công tác khác.

(1). Công tác phát triển Đảng; đoàn thể:

- Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; Tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027; Bồi dưỡng kết nạp 02 đồng chí (Bùi Văn Thịnh, Lê Bá Thanh); Giới thiệu 02 quần chúng ưu tú bồi dưỡng đảng (Nguyễn Trọng Dương, Tấn Tả Mây);

- Công đoàn; Đoàn thanh niên; Đội thiếu niên; Hội chữ thập đỏ...: Có kế hoạch tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của nhà trường; của tổ chức giao.

(2). Công tác nội trú, bán trú:

- Tổ quản lý bán trú thực hiện theo *Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú*;

- Xây dựng Học sinh bán trú tự quản-Giúp nhau cùng tiến bộ năm học 2024-2025 (theo Kế hoạch số 451 /PGD&ĐT ngày 15/12/2021 V/v triển khai kế hoạch thực hiện mô hình “ Học sinh Nội trú, Bán trú tự quản-Giúp nhau cùng tiến bộ”)

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách nhà giáo, học sinh theo đúng quy định; Công tác nội trú, bán trú: thực hiện tốt các tiêu chí đánh giá theo QĐ 739/QĐ-SGD Lào Cai;

- Giáo dục dân tộc: Xây dựng mô hình trường bán trú nền nếp, tự quản, hướng nghiệp và dạy nghề; thực hiện khu bán trú an toàn- sạch sẽ- khoa học và văn minh;

- Công tác công đoàn:

- + Xây dựng kế hoạch hoạt động của công đoàn sát với thực tế. Quản lý và lưu trữ hồ sơ đúng quy định.

- + Chăm lo đời sống cho đội ngũ nhà giáo, người lao động.

- + Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; không có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo của đoàn viên công đoàn

- + Xây dựng các hoạt động phong trào sôi nổi phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

- + Khuyến khích động viên, tuyên dương khen thưởng kịp thời CNVCNLD có thành tích nổi bật trong công tác thực hiện chuyên môn, nhiệm vụ

- + Tăng cường công tác phát triển đảng viên.

+ Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa công đoàn với chính quyền và cơ quan chuyên môn.

- Giáo dục STEM: *Tiếp tục thực hiện văn bản số 1479/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học của Sở GD&ĐT, lưu ý:*

+ *Tổ chức giáo dục STEM đủ cả 3 hình thức (Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) để đổi mới và nâng cao hiệu quả giáo dục, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.*

+ *Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương; bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, không gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.*

+ *Trong năm học thực hiện ít nhất 04 bài học STEM, 01 hoạt động trải nghiệm STEM và 01 dự án thi KHKT.*

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy và học:

+ Tập tiếp cận tạo kho bài giảng dùng chung; thiết kế bài giảng trực tuyến; tổ chức cho học sinh học tập trên nền tảng số (*thiết kế, giao nhiệm vụ, đánh giá sản phẩm, lưu vết quá trình học tập của học sinh*); tổ chức dạy học kết nối (*nâng cao chất lượng bồi dưỡng HSG, ôn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 9 với các trường THPT số 1; Nội trú*).

+ Thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn, hội họp: Duyệt giáo án; sổ báo giảng; sổ đầu bài; đánh giá học sinh; sổ chủ nhiệm; học bạ trên phần mềm điện tử; thực hiện 100% công việc quản lý văn bản bằng phần mềm; thực hiện hội họp trực tiếp với trực tuyến; ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và hội họp;

- Đội TNTPHCM, hội chữ thập đỏ.

+ Đội TNTP Hồ Chí Minh : Liên đội mạnh cấp huyện; Xây dựng 03 câu lạc bộ (CLB nghệ thuật, CLB thủ lĩnh của sự thay đổi, CLB Quyền trẻ em)

+ Thành lập 01 đội văn nghệ, 01 đội nghi thức.

+ Chữ thập đỏ : Tập huấn cho hội viên sơ cứu y tế , băng bó vết thương. Thăm hỏi động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn

2.7. Về thi đua:

1. Đánh giá CB,GV,NV; chất lượng cơ sở giáo dục:

TT	Nội dung đánh giá	Số lượng được đánh giá	Chỉ tiêu
1	Chuyên môn theo QĐ 682/SGD&ĐT	22	Giỏi: 780% trở lên Khá: 20% trở lên
2	Chuẩn GV theo CV	22	Tốt=80% trở lên

	517/SGD&ĐT		Khá= 20% trở lên
3	Chuẩn HT theo CV516/SGD&ĐT	1	1 Tốt
4	Chuẩn PHT theo CV516/SGD&ĐT	2	2 Tốt
5	Viên chức theo QĐ 532/QĐ-SGD&ĐT và QĐ 32/QĐ-UBND	28	(1). Đề xuất xếp loại Hiệu trưởng: 01 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (2). Đề xuất xếp loại Phó Hiệu trưởng: 02 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (3). Đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04 đồng chí =14,3% (4). Đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 đồng chí=85,7%; (5). Kiểm điểm thời gian công tác trong năm (không đánh giá, xếp loại): 01 đồng chí=2,9%.
6	BDTX theo TT 17/2022 và TT 19/20219	28	28/28=100% hoàn thành CTBĐTX;
7	Công tác bán trú Theo QĐ 739/QĐ-SGD	1	Chấm điểm theo QĐ 739/QĐ-SGD đạt 87 điểm; đạt 87%
8	Cơ sở giáo dục theo QĐ 54/QĐ-UBND	1	Đề nghị hoàn thành Tốt nhiệm vụ

2. Thi đua- Khen thưởng:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Học sinh xuất sắc	Phân đầu 1 học sinh khối 6
2	Học sinh giỏi	28
3	Viên chức LĐTT	80%
4	Viên chức CTSDCS	06 đồng chí đạt 17,6%-20%
5	Viên chức Giấy khen cấp xã	05 đồng chí, dưới 15%
6	Viên chức Bằng khen UBND tỉnh; Bộ GD&ĐT	01 đồng chí
7	Viên chức Bằng khen TTg CP	01 đồng chí
8	Tập thể	Lao động tiên tiến trở lên
9	Công đoàn	LĐLĐ huyện tặng Giấy khen
10	Tổ chức Đoàn, Đội, Chữ thập đỏ:	Chi đoàn vững mạnh; Liên đội mạnh cấp huyện; Thực hiện tốt các công tác chữ thập đỏ “Xây dựng quỹ tình thương”.
11	Sáng kiến được công nhận	Ít nhất 02 sáng kiến được công nhận

3. Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật:

(1). Thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

(2). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trong quản lý, dạy và học; thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong nhà trường.

(3). Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phân luồng học sinh lớp 9 sau tốt nghiệp THCS.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

Chủ đề năm học: “*Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc kỉ cương, trách nhiệm; đổi mới và hội nhập*”.

1. Những nhiệm vụ trọng tâm:

(1). Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nhà giáo, thi đua; Tăng cường nền nếp, kỷ cương, văn hóa trường học; an toàn trường học.

(2). Đổi mới công tác quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ;

(3). Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Xây dựng điểm về trường phân luồng, hướng nghiệp - dạy nghề; triển khai giáo dục STEM;

(4). Công tác giáo dục dân tộc, bán trú; từng bước chuẩn hoá GD vùng cao gắn với xây dựng trường Chuẩn Quốc gia và công tác xã hội hóa giáo dục;

(5). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; nâng cao chất lượng dạy- học ngoại ngữ;

*** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm**

(1). Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nhà giáo, thi đua; Tăng cường nền nếp, kỷ cương, văn hóa trường học; an toàn trường học.

Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện sáng tạo, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên; Triển khai và thực hiện hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, xã, nghị quyết đại hội Chi bộ nhà trường; các đề án, dự án của Tỉnh, của huyện và của xã; Hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Huyện, phòng GD&ĐT đến CB, GV, NV, học sinh.

Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai, Đại hội Đảng bộ huyện Bát Xát nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 29 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 153-CTr/TU của Tỉnh uỷ về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là Đề án 06 của Tỉnh uỷ, Đề án 04 của Huyện uỷ giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; Chỉ thị số 17-CT/HU ngày 07/5/2016 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và bảo đảm an ninh trật tự trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện; Chỉ thị, hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Tỉnh, Huyện đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý, hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg của TTCP về việc tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, học sinh. Xây dựng môi trường văn hóa. Triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ tại các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, các phong trào thi đua, các cuộc vận động hướng tới mục tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình giáo dục, gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên và học sinh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả *"10 lời hứa Nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác"*.

Chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý, hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, học sinh. Triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ tại các cơ sở giáo dục; Chỉ thị số 50- CT/TU ngày 05/8/2019 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc đẩy mạnh phong trào thi đua *"Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"*.

Tiếp tục tuyên truyền đề CBQL, GV, NV hiểu, có sự nhận thức đầy đủ và thích ứng với sự thay đổi chủ trương, chính sách về an sinh xã hội của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện khi thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc đề tư vấn, động viên, chia sẻ khó khăn với học sinh, cha mẹ học sinh, Nhân dân.

Tiếp tục phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên, người lao động trong ngành giáo dục và học sinh theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật 2012 để nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật, kịp thời thích ứng với những thay đổi chủ trương, chính sách về an sinh xã hội của Trung ương, của Tỉnh.

Xây dựng quy chế phối hợp với một số cơ quan chức năng tại địa phương về phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các vụ việc mất an toàn trường học (quy chế phối hợp với công an, với y tế, đoàn thanh niên, ...). Sử dụng thực phẩm an toàn; Tổ chức các hoạt động giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, buôn bán người; rèn luyện lý năng sống cho học sinh.

(2). Đổi mới công tác quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Đề án *Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lào Cai* để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đảm bảo cân đối hợp lý về số lượng, chất

lượng giữa các cấp học, đạt chuẩn trình độ đào tạo gắn với từng vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ giáo viên, CBQL theo hướng toàn diện, chất lượng.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục với phương châm chủ động, tích cực trong tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phải đồng bộ, quyết liệt, sâu sát, cụ thể và tập trung cho cơ sở; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp để thực hiện.

CBQL; giáo viên; nhân viên gắn chất lượng thực hiện nhiệm vụ với chất lượng thực hiện của cơ sở giáo dục về lĩnh vực, nội dung cá nhân phụ trách, chủ động phối hợp với các bộ phận trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc, có hình thức và có kỹ năng tư vấn giúp đỡ lẫn nhau. Phân công trách nhiệm cá nhân gắn với mục tiêu từng nhiệm vụ cụ thể và phát triển giáo dục chung của nhà trường

Tăng cường kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu gắn với nâng cao năng lực quản trị nhà trường và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng việc tự nâng cao năng lực quản lý đối với các bộ phận công tác; tạo động lực, cơ hội cho đội ngũ phát huy sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ với phương châm 05 rõ: **rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ hiệu quả**; 07 dám: **Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với thử thách, dám vì lợi ích chung**; mỗi đồng chí cần **quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn**.

Tiếp tục tham mưu PGD&ĐT cử đi đào tạo nâng chuẩn trình độ chuyên môn cho giáo viên, đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực cho CBQL, GV về chuyên môn, nghiệp vụ theo chỉ tiêu được UBND huyện, tỉnh giao.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường. Thực hiện nghiêm túc yêu cầu công khai hóa, dân chủ hóa các hoạt động của nhà trường; chú trọng các biện pháp tạo động lực trong quản lý. Tổ chức tốt công tác tư vấn, tiếp xúc đối thoại trực tiếp với cha mẹ học sinh và Nhân dân; tăng cường công tác phản biện xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội đối với công tác giáo dục; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập, yếu kém trong giáo dục.

Tiến hành các cuộc kiểm tra gắn với đánh giá tất cả các mảng công tác (công tác kiểm tra nội bộ trường học); siết chặt hiệu quả quản lý về thực hiện nền nếp kỷ cương, nền nếp chuyên môn, quản lý sử dụng cơ sở vật chất, các hoạt động dịch vụ giáo dục trong nhà trường, công tác xã hội hóa...

Tăng cường quyền chủ động của trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với nâng cao năng lực quản trị nhà trường, xây dựng các quy định chuyên môn trong nhà trường; làm rõ vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng theo yêu cầu

“*Hiệu trưởng là nòng cốt chuyên môn*”. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về đánh giá, kết quả chất lượng giáo dục của đơn vị; chất lượng học sinh.

Hiệu trưởng chủ động, tích cực tham mưu với Cấp ủy, Chính quyền địa phương, chủ động tham mưu cho Đảng bộ xã Dền Thàng lộ trình thực hiện đề án 04/ĐA-HU về giáo dục trên địa bàn xã; thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai, tuyên vận, thông tin truyền thông; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục, môi trường sư phạm; tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, công tác chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, sâu sát, cụ thể kịp thời, nắm bắt và giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm, tạo sự đồng thuận của đội ngũ, cha mẹ học sinh và Nhân dân đối với các hoạt động giáo dục; chịu trách nhiệm giải trình báo cáo về các nội dung quản lý, chỉ đạo trong nhà trường. Triển khai và thực hiện nghiêm túc quy định công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT.

Tiếp tục bồi dưỡng đổi mới chuyên môn của CBQL; GV thông qua tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, chú trọng việc thực hiện chỉ đạo hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, việc vận dụng chương trình PT mới vào chương trình hiện hành.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tích cực thực hiện thông tin 2 chiều qua mạng Internet. Sử dụng có hiệu quả website nhà trường đảm bảo tối thiểu số tin bài theo quy định.

Tổ chức hiệu quả phong trào trường giúp trường, Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng, giáo viên giúp giáo viên, phát huy tinh thần tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau.

Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên đảm bảo các tiêu chuẩn, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, chính trị, tư tưởng vững vàng; nhận thức và thực hiện đúng

về đổi mới giáo dục, chủ chương của Đảng và nhà nước về giáo dục; tự học, hợp tác giúp đỡ, chia sẻ, đồng nghiệp, học sinh, gắn bó với Nhân dân, đáp ứng yêu cầu của xã hội, phù hợp với đổi mới giáo dục, giáo dục vùng cao.

Rà soát, sắp xếp, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ PHT, TTCM; giáo viên, nhân viên phù hợp với trình độ, năng lực; thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lào Cai để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Rà soát trình độ đội ngũ, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định tại chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng chuẩn và trên chuẩn trình độ, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên theo quy định. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm kiểm soát quá trình tự bồi dưỡng và đánh giá kết quả tự bồi dưỡng của giáo viên.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động học tập, giao lưu “Văn hóa - Văn nghệ - Thể dục thể thao” giữa các trường theo vành đai chất lượng

Thành lập tổ tư vấn, cốt cán kiểm tra, hướng dẫn, bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, chương trình hiện hành thực hiện chuyên đề các cấp; tham gia thẩm định sách giáo khoa, viết tài liệu giáo dục, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu các cấp.

Tổ chức đánh giá xếp loại chuyên môn giáo viên gắn với chất lượng giáo dục và nhiệm vụ được giao, từ đó phân loại đội ngũ tiếp tục yêu cầu tự bồi dưỡng và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp.

(3). Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Xây dựng điểm về số lượng phân luồng sau TN THCS đi học THPT, hướng nghiệp - dạy nghề; triển khai giáo dục STEM.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Chương trình XMC trên địa bàn xã. Nâng cao chất lượng dạy lớp 9, đổi mới giáo dục đã triển khai có hiệu quả các năm học trước;

Nâng cao chất lượng mô hình trường học văn hóa gắn với cộng đồng, trường PTDTBT gắn với giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; xây dựng “Trường học hạnh phúc”... các mô hình giáo dục STEM.

Thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025”. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Chỉ đạo quyết liệt, đạt được mục tiêu công tác phân luồng.

Tập trung nâng cao chất lượng, tăng số lượng học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, tham gia cấp tỉnh; Hỗ trợ học sinh tham gia các cuộc thi cấp huyện cấp tỉnh (nếu có).

Nâng cao chất lượng đại trà, khảo sát bàn giao chất lượng các khối lớp; tổ chức ôn luyện, bổ sung kiến thức cho học sinh lớp 9 ngay từ đầu năm học. Tổ chức phân luồng, dự đoán đối tượng, xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập, bổ sung kiến thức cho học sinh lớp 9 theo từng nhóm đối tượng (Nội trú tỉnh, Nội trú huyện, số 1 và số 3-MH) ngay từ đầu năm học với mục tiêu tăng tỷ lệ học sinh đỗ vào trường chuyên và nội trú tỉnh so với năm học 2023-2024.

(4). Công tác giáo dục dân tộc, bán trú; từng bước chuẩn hoá GD vùng cao gắn với xây dựng trường Chuẩn Quốc gia và công tác xã hội hóa giáo dục;

Triển khai và thực hiện tốt Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú;

Xây dựng mô hình trường PTDTBT tự quản, hướng nghiệp - dạy nghề; đưa mô hình “Bán trú tự quản giúp nhau cùng tiến bộ” đi vào nền nếp; xây dựng các câu lạc bộ trong nhà trường với nhiều hình thức tổ chức và hoạt động phong phú để lôi cuốn học sinh tham gia (*Tổ chức tốt các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe; các biện pháp phòng chống dịch, bệnh, tạt học đường...*)

Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc, đặc biệt là thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đảm bảo an toàn cho học sinh bán trú, đặc biệt là an toàn vệ sinh thực phẩm, chống bắt cóc, mua bán người; huy động, vận động tối đa học sinh bán trú ở trong trường.

Tăng cường công tác an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh ở những đơn vị có điều kiện; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; bảo đảm các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học.

Tiếp tục rà soát, xác định đúng lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia theo từng năm, giai đoạn 2021-2025, 2025-2030 để tập trung chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ, điều kiện và xây dựng các giải pháp phù hợp, khả thi để đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia. Tham mưu đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới;

Tích cực tuyên truyền và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về giáo dục. Tiếp tục chỉ đạo và làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân, các ngành, các cơ quan, các tổ chức đoàn thể và xã hội để xây dựng môi trường giáo dục, trực tiếp tham gia vào quá trình giáo dục, đóng góp các nguồn lực để phát triển giáo dục. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học.

(5). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; nâng cao chất lượng dạy- học ngoại ngữ;

a. Đẩy mạnh Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Tuyên truyền đến CBQL, Giáo viên, nhân viên nhận thức đúng bản chất Chuyển đổi số trong ngành Giáo dục là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện các hoạt động của nhà trường (*phương pháp quản lý giáo dục, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và các hoạt động giáo dục,...*) dựa trên các công nghệ số (*trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, điện toán đám mây,...*); áp dụng công nghệ thông tin hiện đại, công nghệ số vào dạy và học nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, giúp người dạy và người học phát huy tối đa khả năng tư duy, sáng tạo, chủ động.

Tự rà soát kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025; xác định rõ mục tiêu phân đầu theo từng năm học, bám sát các kế hoạch 115/KHSGD&ĐT, ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 22/2/2022 của UBND huyện Bát Xát kế hoạch chuyển đổi số và triển khai Đề án số 08-ĐA/HU của Tỉnh uỷ Lào Cai; kế hoạch số 52/KH-PGD&ĐT ngày 27/9/2021 của phòng GD&ĐT Bát Xát về kế hoạch triển khai chuyển đổi số ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo thực hiện với tinh thần ráo riết, quyết tâm cao; chú trọng tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

Tích cực thực hiện Đề án “*Ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh giáo dục thông minh, giáo dục STEM, giai đoạn 2020-2025*” tỉnh Lào Cai; thực hiện Kế hoạch số 115/KH-SGD&ĐT ngày 30/6/2021 về triển khai Chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025; từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất, kỹ thuật; tiếp tục tham mưu đầu tư các trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Phát triển hệ thống quản lý và các ứng dụng công nghệ thông tin; hoàn thiện cơ chế quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ dữ liệu và thông tin giáo dục toàn ngành; Thực hiện tốt việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở và website của ngành. Tiếp tục triển khai sử dụng hồ sơ điện tử; thực hiện ký số đầy đủ.

Huy động các nguồn lực trong Nhân dân, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp,...bổ sung nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch. Tiếp nhận quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất thiết bị và nguồn kinh phí được giao hằng năm. Đẩy mạnh việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ đặc biệt là đội ngũ có chuyên sâu về chuyển đổi số và giáo dục STEM, giáo viên ngoại ngữ.

Tập trung các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; cải cách hành chính; đổi mới các hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá HS; tích hợp các nội dung chuyển đổi số, kiến thức mới về công nghệ trong dạy và học; tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị kỹ thuật; bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho CBQL, GV...

b. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Từng bước đổi mới để nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Duy trì triển khai dạy chương trình Tiếng Anh 10 năm đối với lớp 6,7,8,9.

Tham mưu phát triển đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông.

Tiếp tục thực hiện Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025*”. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy và học ngoại ngữ; xây dựng môi trường nói tiếng Anh cho giáo viên và học sinh để nâng cao kỹ năng Nghe - Nói.

Đẩy mạnh đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014, Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016, Công văn số 1487/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/10/2014 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện một số nội dung nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh.

Sử dụng các phần mềm dạy và học ngoại ngữ tiên tiến, phù hợp để giáo viên, học sinh học tập, giao lưu thực hành ngôn ngữ. Quan tâm đầu tư việc tạo không gian, môi trường dạy và học, thực hành ngoại ngữ (*thiết kế, sử dụng các biển hiệu song ngữ: hàng cây biết nói, khẩu hiệu, chỉ dẫn, thông báo, danh ngôn, châm ngôn*); tổ chức “*Phút/giờ/ngày nói tiếng Anh*”; lồng ghép học tập tiếng Anh trong giờ chào cờ, hoạt động giữa giờ và các hoạt động giáo dục khác...

Nâng cao chất lượng bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đối với giáo viên, học sinh ngoại ngữ thông qua phần mềm dạy học ngoại ngữ. Tăng cường kỹ năng nghe, nói đối với GV tiếng Anh và học sinh, kiểm soát chất lượng ngoại ngữ của đội ngũ.

2. Những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện:

2.1. Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa mới đối với tất cả các khối lớp 6,7, 8, 9 trong năm học 2024-2025. Nâng cao chất lượng giáo dục, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường phát triển ngôn ngữ cho học sinh (Tiếng việt, Tiếng anh); giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

2.1.1 Nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới đối với tất cả các khối lớp 6, 7, 8, 9.

- 100% học sinh học chương trình giáo dục phổ thông 2018 đạt yêu cầu. Chuẩn bị các điều kiện: Bồi dưỡng giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, ...

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục GDPT 2018.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông của từng khối lớp.

2.1.2. Giải pháp:

- **Đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình giáo dục phổ thông 2018:**

- + Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới giáo dục và triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa, giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu của công tác triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 (*Lồng ghép nội dung trong các hội nghị: Hội nghị quán triệt và chỉ đạo nhiệm vụ năm học, Hội nghị đối thoại trực tiếp với nhân dân, Hội nghị cha mẹ học sinh; các Hội nghị do UBND xã chủ trì tổ chức có nội dung về công tác văn hóa, xã hội; các hoạt động ngoại khóa; các phiên họp của hội đồng trường của nhà trường, của khối, tổ chuyên môn; ...*)

- + Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với ban tuyên vận và cán bộ phụ trách văn hóa tại xã xây dựng tin bài, các nội dung tuyên truyền để truyền thông về công tác triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tại xã Dền Thàng.

- **Chuẩn bị đội ngũ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:**

- + Rà soát giáo viên ở từng môn học, lớp học, từ khối, từng cấp học theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- + Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá CBQL theo chuẩn hiệu trưởng/phó hiệu trưởng, đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp và đề nghị cho đi đào tạo, bồi dưỡng đối với CBQL, GV chưa đạt chuẩn.

- + Lựa chọn đội ngũ GV cốt cán các khối lớp, theo cấp học, theo các môn học để tham gia bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và triển khai tập huấn, bồi dưỡng tại nhà trường và triển khai, kiểm soát việc tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.

- + Tổ chức cho giáo viên tham gia nâng cao trình độ đảm bảo chuẩn đội ngũ đối với yêu cầu của lộ trình triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và thực hiện sách giáo khoa 2018.

- **Chuẩn bị CSVC, thiết bị dạy học và triển khai thực hiện Chương**

trình giáo dục phổ thông 2018:

+ Rà soát về cơ sở vật chất: căn cứ vào số lớp, số học sinh để rà soát và bố trí lớp học, bàn ghế đảm bảo diện tích và đảm bảo các quy định tối thiểu trong điều kiện thực tế để triển khai và thực hiện đúng lộ trình triển khai, đảm bảo số lượng học sinh.

+ Rà soát, góp ý, đề nghị cung cấp thiết bị dạy học đảm bảo để có thể triển khai thực hiện dạy học theo chương trình sách giáo khoa mới một cách hiệu quả và đảm bảo các điều kiện tối thiểu để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới **2018**.

+ Sử dụng hiệu quả CSVC, TBDH hiện có, bổ sung, trang sắm thiết bị dạy học trong nguồn ngân sách được cấp cho hoạt động chuyên môn của nhà trường. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để bổ sung trang sắm, sửa chữa,... các thiết bị dạy học và các điều kiện để triển khai và thực hiện chương trình. Chuẩn bị đủ số phòng học và các TBDH theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ GDĐT quy định cho tất cả các khối lớp 6,7,8,9.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong việc triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa mới đối với tất cả các khối lớp.

+ Khuyến khích giáo viên, học sinh tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; tích cực tự làm đồ dùng dạy học phục vụ cho việc dạy và học góp phần đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Chú trọng thực hiện dạy và học ngoại ngữ, tin học (đặc biệt ưu tiên đối với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018)

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát:

+ Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát công tác chuẩn bị các điều kiện và triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, thảo luận, chia sẻ điều chỉnh các giải pháp triển khai và thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của từng khối, từng lớp, từng học học, từng giáo viên của nhà trường (*tiếp tục lồng ghép trong sinh hoạt chuyên môn tổ, khối hàng tuần, hàng tháng*).

+ Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông mới theo định kỳ, theo năm học; đề xuất, kiểm nghị để có chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

2.2. Giáo dục toàn diện:

2.2.1. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật...

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Thực hiện kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; kế hoạch số 250KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn tỉnh Lào Cai, theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

100% học sinh không vi phạm đạo đức người học sinh; không vi phạm trong kiểm tra - thi cử, không vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội.

b, Giải pháp:

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục như:

- Nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục phòng chống bạo lực gia đình và hôn nhân cận huyết thống;

- Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh;

- Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên;

- Giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

2.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả CT GDPT 2018 đến lớp 9¹;

- 100% HS được học đầy đủ nội dung chương trình, được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT; 100% HS lớp 9 được giáo

¹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình GDPT tổng thể.

dục hướng nghiệp, được tư vấn phát triển sau tốt nghiệp. Hoạt động dạy thêm, học thêm được tổ chức nghiêm túc, hiệu quả.

- Chỉ tiêu: Tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà và kết quả, thành tích các cuộc thi (bảng chỉ tiêu kế hoạch giao theo lớp học và chỉ tiêu chung toàn trường)

b, Giải pháp:

Bước 1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng làm đầu mối phụ trách; các tổ chuyên môn; giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh², Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định³, báo cáo Phòng GD&ĐT trước khi thực hiện:

*** Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2024-2025 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế (học sinh rỗng kiến thức nền tảng);

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy 5 ngày/tuần theo hướng dẫn tại công văn số 323/SGD&ĐT-GDTrH ngày 03/3/2023 của Sở GD&ĐT.

*** Đối với việc thực hiện chương trình môn học thực hiện CT GDPT 2018:**

- **Đối với môn Khoa học tự nhiên:** Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên, dạy theo đúng logic của chương trình.

² Hướng dẫn tại văn bản số 1212/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/7/2023 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023.

³ Quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- ***Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:*** Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- ***Đối với Nội dung giáo dục của địa phương:***

Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

- ***Tổ chức hoạt động giáo dục thể chất trong trường học***

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

+ Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện; trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao.

- ***Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, quan tâm giáo dục học sinh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật.***

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; có lịch phân công cụ thể các buổi chiều huy động toàn bộ CBQL;GV;NV tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh bao gồm: Bồi dưỡng HSG; giúp đỡ HSY; giáo dục kỹ năng sống....

+ Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (theo văn bản số 320/PGD&ĐT ngày 6/9/2022 của Phòng GD&ĐT Bát Xát).

Bước 2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học tích cực

- ***Yêu cầu về phương pháp dạy học***

+ Các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường phải được áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của học sinh, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kĩ năng đã tích lũy được để phát triển.

+ Các hoạt động học tập của học sinh được tổ chức trong và ngoài khuôn viên nhà trường thông qua một số hình thức chủ yếu: học lí thuyết; thực hiện bài tập, thí nghiệm, trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu, tham quan, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng.

+ Tùy theo mục tiêu, tính chất của hoạt động, học sinh được tổ chức làm việc độc lập, làm việc theo nhóm hoặc làm việc chung cả lớp nhưng phải bảo đảm mỗi học sinh được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập và trải nghiệm thực tế.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy **bảo đảm đủ thời gian** để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc **áp dụng hình thức, khuôn mẫu** trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ **Đối với môn Lịch sử**, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

+ **Đối với môn Ngữ văn**, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn của Bộ GD&ĐT⁴.

- Nâng cao năng lực tự học của học sinh gắn liền với tiến trình tổ chức hoạt động dạy học theo phương pháp dạy học tích cực:

+ Trong quá trình dạy học giáo viên phân tích, đánh giá được mức độ tham gia, vai trò tham gia của từng học sinh trong các hoạt động, nhiệm vụ được giao,

⁴ Hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

từ đó có biện pháp điều chỉnh để từng bước nâng cao hiệu quả, đảm bảo không có học sinh bị “bỏ rơi” trong các hoạt động giáo dục⁵.

- *Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, NCKH trong nhà trường*

+ Tiếp tục thực hiện văn bản số 1479/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học của Sở GD&ĐT;

+ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương: tổ chức được ít nhất 02 chủ đề/học kỳ về giáo dục STEM;

+ Xây dựng phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường (giao nhiệm vụ nghiên cứu đơn giản, chú trọng hình thành cho học sinh phương pháp nghiên cứu khoa học); gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- *Tiếp tục thực hiện và phát huy hiệu quả của mô hình trường học gắn với thực tiễn*

+ Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 65/KH-PGD&ĐT ngày 15/9/2022 về kế hoạch triển khai thực hiện, chỉ đạo hướng dẫn về công tác kiểm tra các trường về việc thực hiện mô hình từ năm học 2022-2023.

+ Triển khai có hiệu quả, gắn với đổi mới hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, HS phải được vận dụng kiến thức vào thực tiễn; xây dựng tài liệu học tập, gắn mô hình với kế hoạch giáo dục của nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục; xây dựng và phát triển là mô hình điểm;

+ Tổ chức các hoạt động mô hình gắn với các dự án NCKHKT; STTTNND; STEM; phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; phân luồng hướng nghiệp....

Bước 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- *Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh*

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GD&ĐT về kiểm tra đánh giá học sinh⁶. Xây dựng quy chế chuyên môn trong đó có yêu cầu cụ thể đối với nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá học sinh (duyet ma trận, đề kiểm tra; thời gian kiểm tra, vào điểm kiểm tra thường xuyên, định kì trên phần mềm...). Đảo chéo giáo viên coi, chấm kiểm tra các bài kiểm tra định kì để đảm bảo tính khách quan; nghiêm thu chất lượng các khối lớp môn Toán; Văn; Ngoại ngữ hàng tháng.

⁵ Thực hiện văn bản số 1951/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 09/11/2020 của Sở GD&ĐT về việc chỉ đạo thực hiện một số yêu cầu về tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

⁶ Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT;

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, lưu ý thêm một số nội dung:

+ Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số các Tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ; việc xây dựng ma trận của đề kiểm tra cần xác định tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm tự luận và câu hỏi trắc nghiệm khách quan, trọng số điểm theo các mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao).

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

+ Đối với các môn ngoại ngữ tiếp tục sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông (*theo hướng dẫn văn bản số 3333/BGDĐT-GDTrH, ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT*).

+ Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT.

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Tổ chức tốt các điều kiện để tiếp cận kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định⁷, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Bước 4. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đảm bảo chất lượng dạy và học thực chất: Các Tổ chuyên môn đánh giá kỹ kết quả dạy và học ngoại ngữ 3 năm học liên kế (đặc biệt là phân tích kết quả đánh giá hàng ngày so với điểm

⁷ Theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

thi vào lớp 10) phân tích rõ những hạn chế, khó khăn, xây dựng chỉ tiêu, đề ra các giải pháp phân đầu.

- Chú trọng bồi dưỡng, giúp đỡ HS sử dụng các phần mềm học tập, dữ liệu học tập, học sinh chưa được học chương trình 10 năm ở tiểu học; khuyến khích HS tham gia các sân chơi, các cuộc thi bằng Tiếng Anh...tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, các giờ dạy, kích thích tạo hứng thú cho HS.

- Chú trọng xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; nghiên cứu đề đa dạng hóa các giải pháp nhằm tạo môi trường và cơ hội cho giáo viên và học sinh sử dụng ngoại ngữ.

Bước 5. Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ thi/cuộc thi (xây dựng kế hoạch riêng)

*** *Thi chọn HS giỏi lớp 6,7,8,9***

- Thực hiện công tác phát hiện HS giỏi, HS năng khiếu, tổ chức bồi dưỡng ngay đầu năm học; có giải pháp khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia, không để tình trạng có môn không có thí sinh dự thi cấp huyện.

- Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thi chọn HS lớp 6,7,8,9 từ đầu năm học; phân công giáo viên bồi dưỡng; Thành phần: Trưởng ban là Hiệu trưởng; Phó Trưởng ban là Phó hiệu trưởng; các thành viên khác là tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, cốt cán các bộ môn. Nhiệm vụ: Chỉ đạo nâng cao hiệu quả của công tác phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi; thống nhất kế hoạch tổ chức, khảo sát lựa chọn đội tuyển...đảm bảo công khai, minh bạch, chọn được những học sinh tốt nhất tham gia.

- Môn thi: Đối với 6,7: Thi 3 môn cơ bản (*Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ*). Đối với lớp 8,9: Thi 11 môn (*Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Vật lý, Sinh học, Hóa học, GDCD, Tin học*)

*** *Nâng cao chất lượng học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (xây dựng kế hoạch riêng)***

- Đánh giá kết quả dạy và học các môn năm học 2023 - 2024 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT...) chỉ ra nguyên nhân tồn tại, hạn chế, xây dựng mục tiêu và các giải pháp khắc phục; chú trọng bồi dưỡng HS năng khiếu tạo nguồn tuyển cho trường PTDT Nội trú huyện và Tỉnh.

- Phân công giáo viên ôn thi; tổ chức phân luồng và phân loại học sinh; tập trung mọi giải pháp đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch xây dựng;

*** *Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng. Tham gia các cuộc thi khác***

- Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng: Có ít nhất 02 dự án dự thi cấp huyện giao cho đồng chí Hoàng Văn Thắng - PHT và 2 TCM chủ trì thực hiện.

- Tham gia các cuộc thi khác: Thực hiện theo yêu cầu của các cuộc thi; tham gia đầy đủ phần đấu có giải tham gia các cuộc thi này.

Bước 6. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn; chú trọng giúp đỡ, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018 (xây dựng kế hoạch riêng)

- Tăng cường trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong các cuộc họp hội đồng nhà trường, sinh hoạt hoạt tổ, nhóm chuyên môn, đưa nội dung triển khai Chương trình GDPT 2018, các vấn đề mới... vào các cuộc họp hội đồng nhà trường hàng tháng, giao ban hàng kỳ: Đánh giá công tác triển khai, bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp trường, cấp cụm với bài dạy minh họa lớp 6, 7, 8, 9; kế hoạch sinh hoạt phải đáp ứng điều kiện mỗi giáo viên phải tham gia nghiên cứu tối thiểu 1 bài học/tháng.

+ Tham gia Cấp huyện: 02 lần/năm (*tham gia theo kế hoạch của huyện do Phó Hiệu trưởng thực hiện*)

+ Tham gia Cấp cụm: 02 lần/năm (*tham gia theo kế hoạch của Cụm do Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện*)

+ Tổ chức Cấp trường: 04 lần/năm (*mỗi tổ chuyên môn thực hiện 2 chuyên đề do Phó Hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo thực hiện*)

+ Tổ chức Cấp tổ: 01 lần/giáo viên/năm (*mỗi giáo viên thực hiện 1 chuyên đề/năm học do Tổ trưởng chỉ đạo thực hiện*)

(Đối với các môn chỉ có 1 giáo viên/trường thì chỉ tổ chức chuyên đề cấp cụm, cấp huyện)

- Tiếp tục giao lưu kết nghĩa trường giúp trường trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục: kết nghĩa với trường THCS Bản Vược, trường TH&THCS Tả Ngảo

(*xây dựng kế hoạch hoạt động của trường kết nghĩa, nộp kế hoạch về Phòng GD&ĐT chậm nhất trước ngày 30/9/2024*)

2.3. Quy hoạch mạng lưới trường lớp; xây dựng trường chuẩn Quốc gia, trường PTDTBT. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, phân luồng học sinh THCS.

2.3.1. Phát triển mạng lưới trường lớp; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; phát huy vai trò, hiệu quả trường PTDTBT

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Thực hiện hoạt động tự đánh giá đảm bảo đúng quy trình; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng liên tục.

b, Giải pháp

Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp: Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

Thực hiện chuẩn hóa giáo dục vùng cao

- Rà soát các tiêu chí theo chuẩn GDVC, xây dựng kế hoạch; tập trung các nguồn lực, bám sát thực hiện theo kế hoạch của UBND huyện (*kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND huyện Bát Xát về kế hoạch chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn giáo dục vùng cao, huyện Bát Xát giai đoạn 2021 - 2025*)

- Tham mưu cho UBND huyện tăng cường bổ sung các điều kiện để đảm bảo thực hiện chuẩn GDVC đúng theo lộ trình.

Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của cấp trên theo quy định⁸.

- Cử CBQL, GV, NV tham gia đầy đủ có chất lượng các Hội nghị tập huấn về công tác kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia do các cấp tổ chức.

- Cụ thể hóa kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia. Chủ động tham mưu cho các cấp lãnh đạo để tiếp tục được đầu tư nguồn lực, tăng cường thực hiện XHH giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để hoàn thiện đủ các tiêu chí trường chuẩn quốc gia⁹.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục các trường PTDTBT:

- Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý thực hiện nhiệm vụ GDĐT, đặc biệt là thực hiện chế độ, chính sách cho CBQL, GV, HS;

- Tiếp tục phát huy vai trò mô hình bán trú tự quản, Hướng nghiệp dạy nghề gắn với thực tiễn địa phương.

Xây dựng trường PTDTBT THCS hiện đại, hội nhập

Chủ động, tích cực nghiên cứu, giao lưu, hợp tác, thúc đẩy hội nhập, tiếp thu những phương pháp, công nghệ, mô hình giáo dục khoa học, tiên tiến phù hợp để ứng dụng vào quản lý, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục. Rút ngắn khoảng cách giáo dục với vùng thuận lợi.

2.3.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Tổ chức Tự kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 07/2016/TT- BGDDT theo

⁸Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁹Thông tư 13, 14/2020/BGDĐT ngày 26/5/2020 của BGDDT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVN, phòng học bộ môn.

chuẩn và Công văn số 1263/BCĐPCGD ngày 24/8/2016 của BCĐ PCGD tỉnh Lào Cai về Hướng dẫn điều tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC

Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo về thực trạng tình hình PCGD (trước ngày 20/12/2024); sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Duy trì bền vững kết quả phổ cập THCS mức 2, phấn đấu có ít nhất 70% trở lên số học sinh tốt nghiệp THCS đi học THPT và GDTX (trong đó 10-15% học GDTX và học nghề, số còn lại đi học nghề và tham gia lao động).

b, Giải pháp

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Nhà nước và của tỉnh về thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ PCGD; chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD đảm bảo đạt được kết quả thực chất; đánh giá, báo cáo trung thực kết quả đạt được.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác giáo dục xã về các nhiệm vụ giáo dục, đặc biệt là PCGD: Tham mưu củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác giáo dục xã, cụ thể hóa từng nhiệm vụ gắn với trách nhiệm của thành viên Ban chỉ đạo; xây dựng kế hoạch hoạt động, đơn đốc triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, rà soát, rút kinh nghiệm; tổng kết, đánh giá sau mỗi học kỳ, tuyên dương, khen thưởng đối với các địa làm tốt, nhân rộng điển hình.

- Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, tăng cường chỉ đạo, phối hợp làm tốt công tác huy động HS ra lớp và duy trì tỉ lệ HS đi học chuyên cần, từng bước khắc phục triệt để tình trạng HS bỏ học vì các nguyên nhân khách quan: Báo cáo tình hình chính xác, kịp thời; tham mưu cụ thể, bằng văn bản để có sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền địa phương; xác định mục tiêu cụ thể đối với công tác duy trì số lượng, chuyên cần hàng ngày; đánh giá hiệu quả các biện pháp đã thực hiện để rút kinh nghiệm và điều chỉnh...

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Đảm bảo tốt nhất các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học; tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường, chú trọng bồi dưỡng giúp đỡ HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

2.3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a, Nhiệm vụ, chỉ tiêu

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2019-2025 (Phê duyệt tại Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh); Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 23/02/2018 về phân luồng

HS THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025, Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 02/10/2019 của UBND huyện về việc Kế hoạch thực hiện đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Bát Xát giai đoạn 2019-2025.

Được công nhận tốt nghiệp THCS: 98,2% trở lên; Điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Tiếp tục là trường có thứ hạng cao trong huyện về công tác phân luồng học sinh sau TN THCS vào lớp 10 THPT

b, Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS sau THCS;

- Rà soát, đánh giá chính xác hiệu quả phân luồng sau THCS; tham mưu chính quyền địa phương các giải pháp phù hợp nhằm tăng tỷ lệ huy động học sinh đi học nghề, học tiếp THPT.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

2.4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.4.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a, Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Tham mưu đội ngũ CBQL, GV tiến tới đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có ý thức chính trị và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018 và cầu đổi mới PPDH, KTĐG, nâng trình độ giáo viên tiếng Anh.

b, Giải pháp

Đánh giá, xếp loại, bố trí, sắp xếp đội ngũ

- Tổ chức đánh giá, xếp loại đội ngũ đảm bảo trung thực, khách quan, công bằng, ***gắn với hiệu quả giáo dục***; phân loại được đội ngũ.

- Đánh giá hiệu quả công việc của từng vị trí việc làm của từng cá nhân, căn cứ năng lực và sở trường công tác của cá nhân bố trí sắp xếp, phân công nhiệm vụ khoa học, có hiệu quả cao.

- Chủ động tham mưu với PGD&ĐT bố trí sắp xếp đội ngũ đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu GV, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Ngoại ngữ, Vật lý.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ

- Tiếp tục tham mưu thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo GV THCS đảm bảo lộ trình theo kế hoạch của UBND tỉnh¹⁰. Bố trí giáo viên tham gia bồi dưỡng dạy các môn tích hợp (Lịch sử và Địa lí, KHTN) theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục bồi dưỡng xây dựng đội ngũ đảm bảo các yêu cầu: Tiêu biểu về chính trị, tư tưởng; tiêu biểu về nhận thức; tiêu biểu về đạo đức, lối sống, phong cách; tiêu biểu về tự học, sáng tạo, đổi mới, gắn bó với nhân dân, đáp ứng các tiêu chí về trường học hạnh phúc.

- Tham gia tập huấn, triển khai thực hiện các nội dung tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT (*thực hiện chương trình GDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá; bồi dưỡng, tập huấn GV sử dụng các phần mềm dạy học, phương pháp tổ chức, quản lý dạy và học trực tuyến...*)

Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng:

+ Rà soát, bổ sung đội ngũ GV cốt cán các môn học cấp trường đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng HS giỏi, khả năng hội nhập tốt; mỗi tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng, bồi dưỡng được các giáo viên nòng cốt về chuyên môn (ít nhất 1GV/môn); tăng cường vai trò của GV cốt cán trong bồi dưỡng đội ngũ.

+ Đa dạng hóa hình thức bồi dưỡng: Căn cứ nội dung, mục tiêu đợt bồi dưỡng, lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả (bồi dưỡng tập trung; bồi dưỡng trực tuyến; sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học;...), bồi dưỡng thường xuyên, liên tục; tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

+ Chú trọng tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả bồi dưỡng cuối kỳ, cuối năm học; có hình thức động viên khích lệ CBQL, GV có nhiều cố gắng, nhân rộng điển hình.

- Đánh giá, phân loại giáo viên; tổ chức kiểm tra, **đánh giá giáo viên 01 lần/năm học** về các nội dung bồi dưỡng (kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ).

2.4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a, Nhiệm vụ, chỉ tiêu

Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018. Ưu tiên bố trí phòng học, phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương

¹⁰ Kế hoạch số 307/KH-UBND, ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện lộ trình đào tạo GV Mầm non, Tiểu học và THCS tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025.

trình THCS; bổ sung kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả; Bố trí số máy tính đảm bảo một giờ tin học có tối thiểu 2 HS/01 máy tính; đảm bảo 100% học sinh chương trình GDPT 2018 học Tin học là môn học bắt buộc.

Thực hiện nghiêm Quy định quản lý, khai thác, sử dụng tài sản, thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai¹¹

b, Giải pháp

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn sạch- xanh - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường...

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu: bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; kiểm soát được việc sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học. Khuyến khích phong trào thiết kế, sáng tạo làm thiết bị dạy học trong giáo viên, cán bộ quản lý để bổ sung, khắc phục những khó khăn về thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng dạy học trực tuyến: Đầu tư thiết bị, nâng cấp đường truyền, chuẩn bị không gian kho học liệu...; đánh giá thực trạng thiết bị của học sinh (điện thoại, máy tính...) để có phương án dạy và học phù hợp.

2.5. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

2.5.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Xây dựng đội ngũ CBQL, GV tiến tới đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có ý thức chính trị và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018 và cầu đổi mới PPDH, KTĐG, nâng cao trình độ giáo viên tiếng Anh.

- 100% cán bộ quản lý không vi phạm pháp luật, đạo đức nhà giáo; có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn; sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT vào quản lý, giảng dạy; có bằng trung cấp chính trị. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng là nòng cốt chuyên môn, người đi đầu trong việc thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2028.

b, Giải pháp:

¹¹ Ban hành kèm theo Quyết định số 318/QĐ-SGD&ĐT ngày 11/2/2015 của Sở GD&ĐT.

Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên, trình độ đào tạo, cơ cấu bộ môn, nhất là đối với giáo viên dạy các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý; đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Chuẩn Hiệu trưởng¹² và chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên¹³.

- Tăng cường quản lý lao động sư phạm, quản lý nhà nước về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; quản lý nghiêm túc, sử dụng hiệu quả định mức lao động các loại hình CB, GV, NV theo hướng dẫn của Sở GDĐT trên cơ sở định mức biên chế quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Bồi dưỡng GV và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo CT GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

- Tạo điều kiện để GV, CBQL được đào tạo, bồi dưỡng, nhất là giáo viên các môn/phân môn Ngoại ngữ, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định và chuẩn quy định của BGD&ĐT.

- Đẩy mạnh việc tổ chức các chuyên đề về giảng dạy, giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Đánh giá xếp loại CBQL, GV theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên đảm bảo thực chất, công bằng, khách quan. Đẩy mạnh bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Thành lập tổ tư vấn theo quy định¹⁴; có GV kiêm nhiệm công tác tư vấn trường học được bồi dưỡng công tác tư vấn¹⁵ và làm tốt công tác tư vấn theo quy định¹⁶.

¹²Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT.

¹³Thông tư số 2020/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GDPT.

¹⁴Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

¹⁵Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh.

¹⁶Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; có cán bộ phụ trách công tác thiết bị dạy học; yêu cầu GV tích cực sử dụng thiết bị dạy học trong giảng dạy.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của CBQL, GV theo chuẩn và đôn đốc, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo của CBGV.

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo¹⁷. Quản lý thực hiện nghiêm túc chế độ dạy thay, dạy tăng giờ.

- Tham mưu với cơ quan chức năng của huyện, bổ sung CBQL, chuyển xếp ngạch viên chức theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho CB, GV tham gia thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; thực hiện tốt các chính sách với nhà giáo và công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ chuyên tâm với nghề.

Tăng cường công tác quản lý đối với các cán bộ quản lý trường học

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Đổi mới công tác quản lý của Hiệu trưởng là yếu tố tiên quyết. ***Hiệu trưởng đi đầu*** trong đổi mới, có quyết tâm cao, tâm huyết, trách nhiệm với mọi hoạt động giáo dục của nhà trường; tích cực hội nhập, tiếp cận với quan điểm và phương pháp quản lý giáo dục tiên tiến.

- Tự chủ, chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Chủ động, tích cực, cụ thể trong tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; thực hiện tốt công tác tuyên vận, thông tin truyền thông; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục, môi trường sư phạm; tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm bắt và giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của cha mẹ HS và nhân dân đối với các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (theo chỉ thị số 138/CT-BGDĐT, ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT); quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo (theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT, ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT). Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao

¹⁷ Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 7/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập đúng thời gian, đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả yêu cầu: ***CBQL là nòng cốt chuyên môn***; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn; trực tiếp dạy học theo quy định.

2.5.2. Tăng Cường công tác kiểm tra, thực hiện xã hội hoá giáo dục và pháp luật về GD&ĐT

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học và 100% các hoạt động giáo dục trong nhà trường đều được kiểm tra, rút kinh nghiệm kịp thời. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học¹⁸.

Thực hiện nghiêm túc văn bản số 1382/UBND-GD ngày 8/8/2023 về việc hướng dẫn các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản tài trợ, huy động xã hội hóa trên địa bàn huyện.

b, Giải pháp:

Đối với công tác XHHGD

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, phổ biến rộng rãi các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh thực hiện các khoản thu, chi đến các cơ sở giáo dục và cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, ban đại diện cha mẹ học sinh để hiểu rõ các quy định về thu học phí, các khoản thu dịch vụ, tài trợ từ đó thực hiện thu, chi công khai minh bạch và đúng quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

Đối với công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Xây dựng chi tiết kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tổ chức và quy trình kiểm tra các nội dung, lĩnh vực và các nhiệm vụ kiểm tra.

- Chú trọng các nội dung kiểm tra: Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; công tác tuyển sinh; các điều kiện bảo đảm chất lượng; tổ chức hoạt động giáo dục có yếu tố nước ngoài; việc lựa chọn sách giáo khoa theo CT GDPT 2018; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; kiểm tra các kỳ thi, công tác quản lý chất lượng, quản lý văn bằng, chứng chỉ; ...

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

¹⁸ Hướng dẫn tại văn bản số 345/PGD&ĐT ngày 10/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Bát Xát.

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục; tối đa hóa các hoạt động có thể ứng dụng CNTT để hỗ trợ công tác quản lý và dạy học; 100% hồ sơ ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của HS và 50% các loại hồ sơ của nhà trường, của CBGVNV được điện tử hóa và quản lý thông qua phần mềm.

b, Giải pháp:

Rà soát kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025; xác định rõ mục tiêu phân đầu theo từng năm học, bám sát các kế hoạch 115/KH-SGD&ĐT, ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 22/2/2022 của UBND huyện Bát Xát kế hoạch chuyển đổi số và triển khai Đề án số 08-ĐA/HU của Tỉnh uỷ Lào Cai; kế hoạch số 52/KH-PGD&ĐT ngày 27/9/2021 của Phòng GD&ĐT Bát Xát về KH triển khai chuyển đổi số ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025;

- Tập trung các nguồn kinh phí để bổ sung điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý và trong giảng dạy.

- Tham gia tập huấn, hỗ trợ đầy đủ các kiến thức và kỹ năng khai thác, UDCNTT trong dạy - học, họp trực tuyến và công tác kiểm tra, đánh giá CLGD cho đội ngũ CBQL, GV, NV...

- Xác định chuyển đổi số là phương tiện để đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học, nâng cao năng lực tự học của người học; tổ chức hội thảo, tập huấn, ... (xây dựng kho bài giảng số dùng chung, dạy học kết nối, kiến trúc bài dạy trực tuyến...); tích cực đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh trên nền tảng số.

- Xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

2.7. Xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan trường lớp học, văn hóa, văn nghệ của nhà trường. Nâng cao hiệu quả của công tác tổ chức quản lý học sinh bán trú. Tăng cường kỷ cương nề nếp, văn hóa trường học.

2.7.1. Xây dựng cảnh quan trường lớp học, văn hóa, văn nghệ của nhà trường:

2.7.1.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng CSVC đảm bảo dân đáp ứng được yêu cầu trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Xây dựng cảnh quan trường lớp Xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Xây dựng và tập luyện các chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao gắn với việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp; tham gia Hội khỏe phù đồng cấp huyện, cấp tỉnh.

- Thành lập và hoạt động hiệu quả các câu lạc bộ trong nhà trường: Câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ thanh thiếu niên, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ văn nghệ, ...

2.7.1.2. Giải pháp

- Tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn vốn của Trung ương, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp, cá nhân ủng hộ kinh phí, cơ sở vật chất cho giáo dục.

- Tiếp tục tham mưu huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa, chuẩn hóa đáp ứng yêu xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất; sách, thiết bị được trang sắm; tránh thất thoát, lãng phí; phân bổ, quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên năm 2022, 2023 đảm bảo hiệu quả, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư năm 2023; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2022; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2024.

- Tiếp tục quy hoạch khuôn viên trường lớp học, xây dựng cơ sở vật chất, tạo dựng cảnh quan trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Xây dựng và tập luyện sẵn các chương trình trong năm học như: Chương trình tổ chức khai giảng đầu năm, chương trình trung thu, chương trình chào mừng các ngày lễ như ngày 20/10, 20/11, 08/3, 26/3, 01/6, sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học, chương trình chào xuân. Xây dựng và tập luyện mà đồng diễn tập thể của học sinh tại điểm trường chính của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền theo từng chủ đề hàng tháng của nhà trường.

- Thành lập và có kế hoạch hoạt động đối với các câu lạc bộ: Tiếng Anh, Hướng nghiệp, thể dục thể thao, thanh thiếu niên trong nhà trường, câu lạc bộ cắt tóc..... Phát huy hiệu quả của các câu lạc bộ để lan tỏa các nội dung sinh hoạt của câu lạc bộ đến toàn thể học sinh nhà trường.

2.7.2. Nâng cao hiệu quả của công tác tổ chức quản lý học sinh bán trú. Tăng cường kỷ cương nề nếp, văn hóa trường học

2.7.2.1. Nhiệm vụ:

- Thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với học sinh bán trú.

- Tổ chức các hoạt động quản lý học sinh ở bán trú đảm bảo hiệu quả, an toàn có sự tham gia giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp và cộng đồng.

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia và hỗ trợ để nâng cao chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng, quản lý học sinh bán trú.

2.7.2.2. Giải pháp:

- Nâng cao và phát huy năng lực lãnh đạo, năng lực quản lý, trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách Bán trú.

- Tổ chức bán trú đảm bảo an toàn cho học sinh, tổ chức các hoạt động bán trú linh hoạt, đa dạng, có sự tham gia của cộng đồng; tính khẩu phần dinh dưỡng hợp lý thực hiện đảm bảo đúng chế độ chính sách của học sinh (*chú trọng nâng cao chất lượng bữa ăn và tăng cường nền nếp*); Rèn tính tự quản, tự phục vụ cho học sinh (*Thành lập đội tự quản và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong đội tự quản*).

- Trú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù; Hoạt động tự học của học sinh ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống, đặc biệt là kỹ năng phòng tránh và ứng phó với xâm hại tình dục trong học đường, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Giáo dục học sinh nâng cao nhận thức, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ hủ tục lạc hậu; giáo dục kỹ năng hoạt động xã hội với các nội dung thiết thực, phù hợp với tâm lý lứa tuổi và đặc điểm văn hóa dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ thể thao, các hoạt động xã hội nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh; chú ý rèn kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý bán trú, trang bị cho học sinh các kỹ năng xử lý tình huống thực tiễn có thể gặp phải ở địa phương (Tổ chức xây dựng bộ tài liệu, tổ chức cho học sinh tìm hiểu bộ tài liệu và tham gia thi dưới nhiều hình thức khác nhau trong việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp).

2.8. Tăng cường công tác truyền thông

a. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Có ít nhất 01 bài/tháng (tin, bài, phóng sự về các hoạt động của trường, ngành, tập trung vào các hoạt động thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng) tuyên truyền đăng trên trang thông tin điện tử của phòng Khuyến khích giáo viên, học sinh chia sẻ các bài viết trên mạng xã hội về tấm gương người tốt việc tốt, những kết quả tích cực của ngành.

b, Giải pháp:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Ngành GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu, chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục; kịp thời cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới giáo dục, kết quả triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 để tạo niềm tin của xã hội.

- Quán triệt và có quy định cụ thể về việc cán bộ, giáo viên, nhân viên không được đăng tải, tham gia bình luận, chia sẻ trên mạng xã hội những thông tin xấu, độc, thiếu chính xác, chưa được kiểm chứng hoặc thông tin về những vụ việc đang trong quá trình điều tra, chưa có kết luận chính thức...; quan tâm, theo dõi để có những biện pháp kịp thời không để học sinh truy cập vào những website tiêu cực, phản động...

- Thực hiện nghiêm túc Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo đơn vị

1.1 Hiệu trưởng:

Triển khai sâu rộng các nội dung Chỉ thị; Nghị quyết, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 đến tập thể cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường. Tập hợp tinh thần đoàn kết nhất trí cao trong tập thể để thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, kế hoạch chiến lược phát triển phù hợp với điều kiện nhà trường; chỉ đạo các bộ phận xây dựng hệ thống kế hoạch hoạt động đồng bộ đảm bảo tính liên thông với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học của nhà trường.

Tổ chức thảo luận thống nhất nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ tạo chuyển biến nổi bật, các chỉ tiêu, mục tiêu năm học 2024-2025 của đơn vị.

Trình kế hoạch lên Hội đồng trường phê duyệt và thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường;

Thành lập các tổ chuyên môn và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; tổ cốt cán, tổ chủ nhiệm; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định;

Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động.

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường, đảm bảo nguồn lực phát triển nhà trường;

Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường;

Phổ biến, quán triệt sâu sắc, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Có hình thức kiểm tra nhận thức của CBQL, giáo viên phù hợp, hiệu quả.

Nộp kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về Phòng GD&ĐT qua tổ chuyên môn chậm nhất trước ngày 20/9/2024 (02 quyển kế hoạch) để Phòng GD&ĐT thẩm định và duyệt Kế hoạch trước khi triển khai thực hiện.

1.2 Phó Hiệu trưởng:

Phụ trách giảng dạy; Phụ trách các hoạt động giáo dục khác theo sự phân công của Hiệu trưởng; Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công;

Lập kế hoạch hoạt động chuyên môn, bán trú và các kế hoạch liên quan để chỉ đạo điều hành các hoạt động được phụ trách (*tất cả các Kế hoạch Phó Hiệu trưởng xây dựng đều phải trình Hiệu trưởng duyệt mới triển khai thực hiện*).

Tham mưu cho Hiệu trưởng về các nội dung trong kế hoạch; việc thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan; các vấn đề khó khăn cần tháo gỡ giải quyết trong Nhà trường.

Kiểm soát nghiêm túc các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên về các nội dung kiểm soát đảm bảo chất lượng giáo dục, rà soát chỉ tiêu hàng tháng báo cáo Hiệu trưởng.

2. Tổ trưởng chuyên môn, Văn phòng:

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường;

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định.

Đề xuất tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường những giải pháp khả thi để triển khai kế hoạch và thực hiện các chỉ tiêu năm học.

Tổ văn phòng thực hiện thống kê tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ của văn phòng;

3. Các tổ chức đoàn thể:

a. Chi bộ Đảng

Hàng tháng tổ chức sinh hoạt thường kì đánh giá công tác lãnh chỉ đạo với nhiệm vụ giáo dục tại đơn vị, tiếp tục chỉ đạo định hướng tư tưởng, chỉ đạo định hướng nhiệm vụ theo tháng để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra. Tổ chức phát triển đảng viên trong nhà trường.

b. Công đoàn;

Thực hiện hết trách nhiệm được giao, phối hợp tốt trong các hoạt động chung, rà soát đảm bảo các chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh; tổ chức kết nghĩa với trường trong và ngoài huyện.

c. Đoàn thanh niên CSHCM; đội TNTPHCM; Hội chữ thập đỏ

- Xây dựng kế hoạch các hoạt động thể hiện rõ mục tiêu, nội dung các hoạt động sát với đơn vị và đối tượng học sinh. Tham mưu cho BGH xây dựng và triển khai các hoạt động

- Thực hiện chức trách nhiệm vụ công tác đoàn TN đặc biệt phát huy đội ngũ đoàn viên là giáo viên làm tiên phong định hướng cho thiếu niên; đề xuất kết nạp đoàn cho học sinh lớp 9;

- Thực hiện chức trách nhiệm vụ công tác Đội TNTPHCM- Hội; tổ chức tốt công tác Đội- Hội trong nhà trường; tổ chức giáo dục đạo đức lối sống cho thiếu niên nhi đồng; công tác chữ thập đỏ. Thực hiện đảm bảo các hoạt động giáo dục NGLL và các hoạt động ngoại khóa thu hút học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các chi đội để tổ chức các hoạt động.

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại chi đội và đội viên cuối tuần, cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và rút kinh nghiệm cho các chi đội và đội viên những công việc chưa làm được.

4. Giáo viên, nhân viên:

a. Giáo viên chủ nhiệm.

- Nghiên cứu kỹ các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm học, triển khai sâu rộng các chỉ tiêu đến học sinh tổ chức thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường.

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng,

phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh.

- Mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có 1 quyển theo dõi chuyên cần hàng ngày, 1 quyển theo dõi hoàn cảnh gia đình học sinh của lớp. Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng.

b. Giáo viên bộ môn.

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

- Thực hiện Điều lệ nhà trường; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục;

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong dạy học và giáo dục học sinh.

- Nghiên cứu kỹ các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch cá nhân bám sát kế hoạch của trường.

c. Nhân viên: Xây dựng hệ thống kế hoạch của mảng việc được giao; Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các việc được phụ trách; báo cáo đầy đủ kịp thời khi được yêu cầu.

5. Thực hiện các nội dung công việc (Phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường PTDTBT THCS Dền Thàng; yêu cầu CB, GV, NV căn cứ kế hoạch xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Bát Xát(b/c)
- CBQL, GV, NV
- Website nhà trường
- Lưu VT NT.

HIỆU TRƯỞNG

Từ Viết Bình

Các phụ lục đính kèm kế hoạch tổ chức nhiệm vụ năm học 2024-2025

Phụ lục 1: Phân công nhiệm vụ

A. Phân công nhiệm vụ lãnh đạo đơn vị:

T	Họ tên viên chức	Thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ trường học và các quy định khác, phân công cụ thể như sau:
1	Từ Viết Bình	- Chỉ đạo chung: Đội ngũ (phân công nhiệm vụ; TĐ-KT; Kỉ luật); Tài chính-Tài sản; CSVC; Bán trú; Chuyên môn; TTHTCĐ; Phổ cập giáo dục; Các hoạt động giáo dục khác; - Chỉ đạo công tác an ninh, an toàn trường học, Phòng cháy chữa cháy, Cứu nạn cứu hộ. - Công tác thi đua khen thưởng. - Công tác phổ cập giáo dục; Trung tâm HTCD - Công tác chuyển đổi số, CNTT. - Công tác công khai theo TT09. - Trực kiểm soát Bán trú các ngày thứ 4, 5 trong tuần và trực kiểm soát công tác quản lý các Phó Hiệu trưởng; - Giảng dạy giáo dục hướng nghiệp 9 và theo phân công chuyên môn đủ 2 tiết/tuần; - Chất lượng phân luồng; công tác ôn thi THPT khối 9; chất lượng khối 6,9
2	Phan Đức Thành	- Phụ trách các công việc liên quan công tác Bán trú, giáo dục dân tộc: Kế hoạch hoạt động Bán trú; Phân công lịch trực cho giáo viên; thời gian biểu học sinh Bán trú; Kiểm soát ăn, ở, vệ sinh của học sinh Bán trú; Xây dựng đội tự quản; thi đua khen thưởng...kiểm tra đánh giá công tác Bán trú; - Phụ trách tổ chức bếp ăn Bán trú; cơ sở vật chất Bán trú; - Phụ trách nhập thực phẩm cho học sinh Bán trú, kiểm soát chất lượng thực phẩm công khai chế độ HSBT. - Phụ trách công tác chăm công, chăm com học sinh, đảm bảo khớp với thực tế và liên thông giữa các hồ sơ - Trực kiểm soát Bán trú các các ngày thứ 2,3 trong tuần và kiểm soát công tác trực phòng, trực ngày của GV; - Phụ trách Kiểm tra nội bộ trường học; - Phụ trách chung công tác duy trì tỉ lệ chuyên cần. - Phụ trách công tác kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn giáo dục vùng cao; công tác khảo thí; - Phụ trách mô hình trường học gắn với thực tiễn; - Giảng dạy theo phân công chuyên môn đủ 4 tiết/tuần; - Tổ chức ăn trưa cho học sinh Nuôi em. - Phòng công lao động vệ sinh, phân công giáo viên đi thôn. - Phụ trách các CLB: Cắt tóc, thêu, đan, múa..... - Phụ trách khảo sát chất lượng khối 7
3	Hoàng Văn Thắng	- Quản lý kiểm soát Bán trú các các ngày thứ 6, CN trong tuần. - Phụ trách, kiểm tra, giám sát bếp ăn Bán trú; cơ sở vật chất lớp học; phòng học bộ môn; thư viện thiết bị, Y tế;

	- Phụ trách công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; quản lý hồ sơ sổ sách chuyên môn; - Phụ trách trực tiếp sắp xếp chuyên môn, sắp xếp thời khóa biểu, phân công dạy thay; tổng hợp dạy thay, thừa giờ; chế độ dạy thừa giờ; chế độ dạy học sinh khuyết tật.. của các Tổ CM; kiểm tra đánh giá công tác chuyên môn; - Phụ trách các cuộc thi của học sinh: NCKHKT;STTTNNĐ; thi học sinh giỏi các cấp; - Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên; công tác bồi dưỡng giáo viên giỏi; GVCN giỏi; các cuộc thi của giáo viên; bồi dưỡng GV theo quy định của trường PTDT Bán trú; - Kiểm soát chất lượng phân luồng; công tác ôn thi THPT khối 9; chất lượng khối 9 - Phụ nhiệm công tác tuyển sinh; công tác vận động học sinh đi học; phối hợp với các trường THPT để thực hiện bàn giao hồ sơ và vận động HS đi học THPT; - Giảng dạy theo phân công chuyên môn đủ 4 tiết/tuần; - Phụ trách khảo sát chất lượng khối 8,9. - Kiểm soát và chịu trách nhiệm bàn giao chất lượng chung toàn trường. - Phụ trách tổ tư vấn học đường.
--	---

B.Phân công nhiệm vụ giảng dạy, kiêm nhiệm (hoặc kèm theo QĐ phân công của đơn vị).

STT	Tên Tổ	Họ tên CB, GV, NV	Chuyên môn đào tạo	Phân công nhiệm vụ	Tổng số tiết			Ghi chú
					Số tiết thực dạy	Số tiết kiêm nhiệm	Tổng số tiết	
1	Xã hội	Từ Viết Bình	Văn - CTĐ	GDCD 9B,C (2T)	2		2	
2	Tự nhiên	Phan Đức Thành	Toán - Lý	KHTN 9A (4T)	4		4	
3	Tự nhiên	Hoàng Văn Thắng	Hóa - Sinh	KHTN 6A (4T)	4		4	
4	Tự nhiên	Lê Thị Liễu	Toán	Toán 9ABC (12T); C.Nghệ 9A,B (4T); TTCM (3T)	16	3	19	
5	Tự nhiên	Sý Thị Hiên	Toán	Toán 6ABC (12T); Chủ nhiệm 6B (4T)	12	4	16	
6	Tự nhiên	Lý Thị Vui	Toán	Toán 7ABC (12T); Chủ nhiệm 6A (4T)	12	4	16	

7	Tự nhiên	Hoàng Thị Nga	Toán	Toán 8ABC (12T); HĐTN 6B (3T); C.Nghệ 7ABC (3T); UVCĐ (1T)	18	1	19	
8	Tự nhiên	Lâm Thị Nguyệt	Hóa - Sinh	KHTN 7ABC (12T); KHTN 8A,B (8T); TPCM (1T)	20	1	21	
9	Tự nhiên	Vũ Hoàng Như Phương	Hóa học	KHTN 8C (4T) + Tăng cường Bản Xèo 14T	18		18	
10	Tự nhiên	Đặng Kim Quỳnh	Sinh học	KHTN 9B,C (8T); KHTN 6B,C (8T); Chủ nhiệm 9C (4T)	16	4	20	
11	Tự nhiên	Bùi Văn Thịnh	Tin học	Tin 6ABC (3T); Tin 7ABC (3T); Tin 8ABC (3T); Tin 9ABC (3T); HĐTN 8A (3T); PCGD, CNTT (3T)	15	3	18	
12	Tự nhiên	Nguyễn Trọng Dương	GDTC	GDTC 8ABC (6T); GDTC 9ABC (6T); C.Nghệ 9C (2T); UVCĐ, TTND (2T)	18	2	20	
13	Tự nhiên	Lương Thị Phụng	GDTC	Nghỉ chế độ đến hết 9/2024				NCD
14	Tự nhiên	Sin Thị Xuyên (HĐ)	GDTC	GDTC 6ABC (6T); GDTC 7ABC (6T); C.Nghệ 8A,B (4T); HĐTN 9C (3T)	19		19	
15	Xã hội	Vương Thị Bích	Văn - Sử	Sử 6ABC (4,5T); Sử 8ABC (4,5T); GDĐP 8ABC (3T); GDĐP 9ABC (3T); C.Nghệ 6A,B	16	3	19	

				(2T); TTCM (3T)				
16	Xã hội	Lò Thị Hiến	Văn - GD&ĐT	Văn 9ABC (12T); HĐTN 6A (3T); AN 7 (3T); TPCM (1T)	18	1	19	
17	Xã hội	Đặng Thu Phương	Văn - GD&ĐT	Văn 8ABC (12T); HĐTN 8B (3T); Chủ nhiệm 8B (4T)	15	4	19	
18	Xã hội	Chín Văn Sinh	Văn - CTĐ	Văn 7ABC (12T); HĐTN 7A (3T); Chủ nhiệm 7A (4T)	15	4	19	
19	Xã hội	Vàng Thị Lan	Ngữ văn	Văn 6ABC (12); HĐTN 6C (3T); Chủ nhiệm 6C (4T)	15	4	19	
20	Xã hội	Tân Lữ Mỹ	Lịch sử	Sử 7ABC (4,5T); Sử 9ABC (4,5T); HĐTN 7C (3T); C.Nghệ 6C (1T); Chủ nhiệm 7C (4T)	15	4	19	
21	Xã hội	Quách Trung Kiên	Địa - Sinh	Địa 7ABC (4,5T); Địa 9ABC (4,5T); HĐTN 8C (3T); GD&ĐT 6ABC (3T); Chủ nhiệm 8C (4T)	15	4	19	
22	Xã hội	Lê Bá Thanh	Địa lí	Địa 6ABC (4,5T); Địa 8ABC (4,5T); HĐTN 7B (3T); GD&ĐT 7ABC (3T); Chủ nhiệm 7B (4T)	15	4	19	
23	Xã hội	Hồ A Chử	GD&ĐT	GD&ĐT 6ABC (3T); GD&ĐT 7ABC (3T); GD&ĐT 8ABC (3T); HĐTN 9A	15	4	19	

				(3T); GD CD 9A (1T); C.Nghệ 8C (2T); Chủ nhiệm 9A (4T)				
24	Xã hội	Hoàng Kim Liên	Tiếng Anh	T.Anh 7A (3T); T.Anh 8ABC (9T); T.Anh 9ABC (9T);	21		21	
25	Xã hội	Đào Thị Thảo (GVTC)	Tiếng Anh	T.Anh 6ABC (9T); T.Anh 7BC (6T)	15		15	
26	Xã hội	Trần Thị Nụ	Mĩ thuật	MT 6ABC (3T); MT 7ABC (3T); MT 8ABC (3T); MT 9ABC (3T); HĐTN 9B (3T); Chủ nhiệm 9B (4T)	15	4	19	
27	Xã hội	Nguyễn Thị Mai Hiền	Âm nhạc	ÂN 6ABC (3T); ÂN 8ABC (3T); ÂN 9ABC (3T); TPTĐ (10T)	9	10	19	

Phụ lục 2: Lịch thực hiện các công việc trong năm học: từ tháng 8/2024 đến tháng 8/2025.

Tháng	Nội dung công việc chính	Người thực hiện	Người phụ trách
8/2024	- Tham gia bồi dưỡng hè theo kế hoạch của PGD. - Tham mưu cho địa phương công tác vận động học sinh ra lớp tựu trường ngày 28/8/2024 và công tác phân luồng; tu sửa cơ sở vật chất Bán trú lớp học đầu năm. - Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học mới - Lao động vệ sinh trường lớp; Chỉ đạo đội thiếu niên thực hiện tuần lễ sinh hoạt tập thể đầu năm. - Xây dựng kế hoạch giáo dục. - Thống kê phân luồng học sinh sau THCS, số lượng học sinh đầu năm, duy trì số lượng theo quy định. - Tiếp tục thực hiện tuyên truyền đảm bảo an toàn, an ninh trường học, quản lý học sinh bán trú, phòng chống dịch bệnh theo mùa...tổ chức tuần sinh hoạt tập thể. - Điều tra cập nhật thông tin vào hệ thống hồ sơ phổ	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

	cấp giáo dục, lập hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS		
9/2024	- Kiện toàn các tổ chức, đoàn thể, Phân công chuyên môn, Thực học từ ngày 6/9. - Xét duyệt các chế độ học sinh theo ND81, 116, TT 42... - Cấp phát văn phòng phẩm của giáo viên; học sinh. - Biên chế lớp, Giáo viên chủ nhiệm. Bầu ban cán sự lớp. Hướng dẫn học sinh lớp 6 làm quen với trường, lớp. - Ổn định chỗ ở cho học sinh Bán trú. - Vận động học sinh ra lớp, đảm bảo tỉ lệ chuyên cần. - Tổ chức khai giảng năm học 2024-2025. - Xây dựng và duyệt kế hoạch chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo các mảng việc. - Điều tra, cập nhật PCGD kỳ tháng 9 năm 2024. - Duyệt thống kê, kế hoạch phát triển. - Khảo sát chất lượng đầu năm. - Thành lập đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 6, 7, 8, 9. - Triển khai diễn tập bán trú các nội dung theo các khung 1, 2, 3,4, 5, 6 ,7, 8 - Xây dựng các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học. - Xây dựng kế hoạch Bán trú; kế hoạch giáo dục đặc thù..... -Họp phụ huynh đầu năm - Công đoàn: Phối hợp với BGH tổ chức hội nghị cán bộ viên chức; Ký cam kết thi đua; Xây dựng quy chế phối hợp giữa Công đoàn và nhà trường. Phát động phong trào thi đua: Xây dựng quy chế làm việc của nhà trường.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
10/2024	- Hoàn thiện hệ thống kế hoạch nhà trường, - Triển khai các văn bản, kiện toàn tổ khối, thành lập đội tuyển HSG. - Thực hiện các chuyên đề cấp tổ, cấp trường, cấp huyện theo kế hoạch. - Tiến hành thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ theo quy định. - Vận động học sinh ra lớp, đảm bảo tỉ lệ chuyên cần. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2024. - Tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ công nhận	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

	duy trì đạt chuẩn PCGD năm 2024. - Bồi dưỡng HSG; Phụ đạo học sinh yếu, kém.. - Tổ chức thực hiện thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tổ, cấp trường - Phát động cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cho học sinh THCS. - Công đoàn phối hợp tổ chức hoạt động chào mừng ngày 20/10 - Tổ chức hội nghị viên chức đầu năm(Dự kiến ngày 5/10/2024) - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học đối với công tác giáo dục dân tộc. - Theo dõi và phối hợp với phụ huynh học sinh để nâng cao chất lượng học tập và tỷ lệ chuyên cần. * Công tác khác. - Thực hiện viết tin bài, chế độ báo cáo tháng. - Theo dõi và báo cáo tỉ lệ chuyên cần hàng tuần.		
11/2024	- Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên. Khảo sát chất lượng học sinh theo quy định. - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn. - Thi học sinh giỏi cấp trường lớp 9. - Thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tổ, cấp trường - Tổ chức các chuyên đề theo kế hoạch. - Chuẩn bị ôn tập học kỳ I. - Thanh tra kiểm tra hoạt động sự phạm nhà giáo theo kế hoạch. - Thực hiện tốt công tác giáo dục dân tộc, chế độ học sinh, học sinh bán trú - Cập nhật thông tin sổ theo dõi hoạt động học tập của học sinh. - Vận động học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
12/2024	- Tổng kết và hoàn thiện hồ sơ TTHTCĐ. - Tổng kết công tác PCGD năm 2024. - Vận động học sinh, duy trì tỉ lệ chuyên cần. - Tiếp tục thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch - Tiếp tục ôn thi cho học sinh dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện. - Báo cáo sơ kết công tác KĐCL. - Tổ chức ôn tập thi kiểm tra học kỳ I, sơ kết HKI - Nộp sản phẩm dự thi sáng tạo khoa học kỹ thuật	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

	- Tiếp tục thực hiện chuyên đề, BDGV, bồi dưỡng HS. - Thực hiện tốt công tác giáo dục dân tộc, chế độ học sinh, học sinh bán trú. - Theo dõi và phối hợp với phụ huynh học sinh để nâng cao chất lượng học tập và tỷ lệ chuyên cần. * Công tác khác. - Thực hiện viết tin bài, chế độ báo cáo tháng. - Hoàn thành báo cáo tự đánh giá .		
01/2025	-Tải giảng học kỳ 2 - Báo cáo thống kê giữa năm. - Thi chọn học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp trường xong trước 29/1/2025 - Duyệt kế hoạch TT HTCD năm 2025. - Hoàn thành báo cáo tự đánh giá. - Xây dựng kế hoạch TTHTCD, PCGD năm 2025. - Phối hợp với phụ huynh học sinh vận động học sinh. - Họp phụ huynh và đối thoại với nhân dân lần 2(Dự kiến ngày 22/01/2025).	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
02/2025	- Tuyên truyền vận động học sinh, duy trì nề nếp dạy và học sau tết. - Kiểm tra thường xuyên, chuyên đề theo kế hoạch. - Ổn định và duy trì các nề nếp dạy và học sau tết. - Phối hợp với phụ huynh vận động học sinh đi học. - Nghỉ tết nguyên đán theo kế hoạch(Dự kiến từ ngày 26/01/2025 - 9/02/2025). - Ổn định các nề nếp dạy và học sau tết 09/2/2025. - Trồng cây đầu xuân, chào mừng ngày thành lập Đảng công sản Việt Nam.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
3/2025	- Tổ chức kỉ niệm ngày lễ Quốc tế phụ nữ 08/3, thành lập đoàn TNCS HCM 26/3. - Tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp huyện - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch. - Tiếp tục phụ đạo, giúp đỡ học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng, ôn tập cho học sinh lớp 9. - Tham gia sinh hoạt chuyên đề: Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học môn Tiếng Anh. Bài dạy minh họa Tiếng Anh 6. - Triển khai thi giữa học kỳ II. - Diễn tập bán trú theo khung tập 8 bước - Phối hợp với phụ huynh vận động học sinh đi học.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

	- Rà soát và duyệt chế độ chính sách con hộ nghèo - Kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch. - Tăng cường ôn tập học sinh thi vào 10.		
4/2025	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 30/04 và 01/05. - Tham mưu, tổ chức cập nhật thông tin vào hệ thống hồ sơ phổ cập giáo dục, hướng dẫn sơ kết công tác phổ cập 6 tháng đầu năm. - Chuẩn bị ôn tập cuối năm - Tăng cường phụ đạo, giúp đỡ học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng, ôn tập cho học sinh lớp 9. - Tổ chức cho giáo viên học tập quy chế đánh giá, xếp loại học sinh. Quy chế xét tốt nghiệp lớp 9. - Ôn tập cuối năm học chuẩn bị thi chuyển lớp, xét Tốt nghiệp. - Chuẩn bị khảo sát nghiệm thu chất lượng các lớp. - Ôn tập cuối năm và chuẩn bị xét tốt nghiệp THCS - Tổ chức thi và tổng hợp kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý nộp về PGD. - Ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào THPT - Cập nhật thông tin phổ cập. - Huy động học sinh đi học nâng cao tỷ lệ chuyên cần. - Tổ chức các hoạt động VHVNTDTT thu hút học sinh.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
5/2025	- Tổng kết năm học 2024-2025. - Tham mưu cho UBND xã tổ chức lễ tuyên dương khen thưởng học sinh nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6. - Thống kê, rà soát CSVC, xây dựng kế hoạch xây dựng, tu sửa, chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học 2025-2026. - Bình xét thi đua cuối năm. - Báo cáo thống kê cuối năm. - Ra đề kiểm tra HK II, nghiệm thu chất lượng cuối năm. - Đánh giá xếp loại HS, GV. - Nghiệm thu chất lượng lớp 6,7,8,9 - Xét tốt nghiệp THCS năm 2024-2025(Dự kiến ngày 16, 17 / 5/ 2025. - Nghiệm thu và nhận bàn giao học sinh lớp 5 theo kế hoạch của PGD. - Chuẩn bị nội dung bồi dưỡng hè 2025.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

	- Tăng cường ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào THPT - Tổng kết các hoạt động của lớp. - Báo cáo thống kê cuối năm. - Họp phụ huynh học sinh cuối năm và đối thoại với nhân dân lần 3 - Viết tin bài và hoàn thiện báo cáo cuối năm.		
6/2025	- Ôn tập cho học sinh lớp 9 tham gia thi THPT; - Xây dựng kế hoạch xây dựng, tu sửa, chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học 2025-2026. - Sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 công tác phổ cập giáo dục.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình
7/2025	- Tham mưu tu sửa cơ sở vật chất phục vụ cho năm học 2025-2026; - Tuyển sinh lớp 6 . - Tham gia công tác bồi dưỡng hè do Sở GD&ĐT tổ chức (nếu có). - Tiếp tục huy động học sinh đi học THPT đảm bảo chỉ tiêu.	CBQL, GV, NV	Từ Viết Bình

Phụ lục 3: Chương trình kiểm tra của lãnh đạo đơn vị

Tháng	Nội dung kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Thời gian tiến hành KT	Người kiểm tra	Lực lượng phối hợp
9/2024	Kiểm tra cơ sở vật chất, sử dụng đội ngũ	Hiệu trưởng		Ban kiểm tra nội bộ	Công đoàn
10/2024	2.Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
	2.Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trường học	Hiệu trưởng		Ban kiểm tra nội bộ	Công đoàn
11/2024	1.Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
	2. Kiểm tra hoạt động của TCM	Tổ CM		Ban kiểm tra nội bộ	
12/2024	1.Kiểm tra các hoạt động Bán trú	PHT phụ trách bán trú		Ban kiểm tra nội bộ	TTND
	2. Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp	GVCN		Ban kiểm tra nội bộ	
1+2/2025	1. Kiểm tra công tác ra đề, chấm điểm cuối học kì I	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
	2. Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
03/2025	1. Kiểm tra việc thực hiện	Hiệu trưởng		Ban kiểm tra	Công đoàn

	công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và phòng chống tham nhũng, phổ biến giáo dục pháp luật			tra nội bộ	
	2. Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
04/2025	1. Kiểm tra công tác thư viện	Nhân viên		Ban kiểm tra nội bộ	Công đoàn
	2. Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	
05/2025	Kiểm tra công tác ra đề, chấm điểm cuối học kì II	Giáo viên		Ban kiểm tra nội bộ	

Phụ lục 4: Quản lý, sử dụng, phát triển cơ sở vật chất và tài chính (có KH riêng)

Phụ lục 5: Công tác chủ nhiệm (có KH riêng)

Phụ lục 6: Kế hoạch UDCNTT và chuyển đổi số (có KH riêng)

Phụ lục 7: Quy chế thực hiện chuyên môn; các quy chế phối hợp chính quyền và Công đoàn, Đoàn thanh niên. (có KH riêng)

Phụ lục 8: Kế hoạch trải nghiệm, hướng nghiệp (làm rõ vấn đề tham quan trải nghiệm). (có KH riêng)